

Số: 116 /KH- THDX

Gia Lâm, ngày 09 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2022-2023

Căn cứ vào nghị định 24/ 2021/ NĐ – CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Thực hiện công văn số:2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ vào Quyết định số: 2159/QĐ-BGD ngày 5 tháng 8 năm 2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung thời gian năm học 2022-2023.

Căn cứ vào văn bản số: 3535/BGDĐT - GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2020 về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ vào văn bản số: 3866/BGDĐT - GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020-2021.

Căn cứ vào HD số: 1415/ BGD ĐT- GDTHSSV ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc hướng dẫn sử dụng bộ “ tài liệu điện tử ATGT” dành cho học sinh tiểu học; HD số 2665/ SGD ĐT- GDTH ngày 6 tháng 9 năm 2022 về việc hướng dẫn ATGT cấp tiểu học;

Căn cứ vào văn bản số: 2475/SGDĐT - VP ngày 36 tháng 8 năm 2022 về tổ chức lễ khai giảng và triển khai một số hoạt động đầu năm học 2022-2023;

Căn cứ công văn 36/ KH-GD&ĐT ngày 24 tháng 8 năm 2022 của PGD &ĐT Gia lâm về tổ chức lễ khai giảng năm học 2022-2022.

Căn cứ vào công văn số: 197 /GD& ĐT ngày 31 tháng 8 năm 2022 của PGD&ĐT huyện Gia Lâm hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 cấp tiểu học;

Căn cứ vào hướng dẫn số:206/PGD&ĐT ngày 5 tháng 9 năm 2022 của PGD&ĐT huyện Gia Lâm về việc hướng dẫn công tác chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2022 - 2023; Hướng dẫn số 208/GD&ĐT ngày 5 tháng 9 năm 2022 hướng dẫn dạy và học môn Tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong năm học 2021 - 2022;

Căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Tiểu học Dương Xá xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học và kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích

Phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc triển khai nhiệm vụ năm học và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, điều kiện thực hiện của nhà trường.

Kế hoạch giáo dục bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo cấp trên.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2022-2023.

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội xã Dương Xá.

Dương Xá là một xã ngoại thành nằm ở phía Đông Nam huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, cách trung tâm huyện khoảng 3 km, trong không gian tổng thể vùng tam giác kinh tế trọng điểm phía Bắc (Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh). tiếp giáp với các xã sau: Phía đông giáp xã Dương Quang; Phía Tây giáp xã Đa Tốn và xã Kiều Kỵ Huyện Gia Lâm; Phía Nam giáp Thị Trấn Như Quỳnh- tỉnh Hưng Yên.

Xã Dương Xá là đơn vị hành chính thuộc Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Xã có diện tích đất tự nhiên 494,68 ha. Dân số toàn xã có 13.819.000 nhân khẩu, 3633 hộ gia đình, 535 đảng viên tại 14 chi bộ ở 8 thôn, tổ dân phố. Dương Xá có vị trí địa lý thuận lợi, là đầu mối của nhiều đường giao thông quan trọng: Nắm ven Quốc lộ 5, cách Hà Nội khoảng 15 km, có Ga Phú Thụy, đường Ý Lan, đường Kiều Kỵ nên thuận lợi giao thông với các xã của tỉnh Bắc Ninh, Hưng Yên... Trên địa bàn xã lại có đền thờ Hoàng Thái Hậu Ý Lan và nhiều di tích lịch sử được xếp hạng cấp Quốc Gia và thành phố; Có 60 cơ quan

doanh nghiệp lớn nhỏ, 2 trường Cao đẳng đã tạo lợi thế rất lớn trong việc giao lưu Kinh tế phát triển văn hóa, tiếp nhận và ứng dụng tiến bộ KH- KT&CN mới vào các ngành kinh tế, làm thay đổi diện mạo mới cho sự phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế xã Dương Xá theo hướng tăng nhanh tỷ trọng dịch vụ và CN-TTCN-XD.

Với vị trí thuận lợi của một xã nằm gần trung tâm của Thủ đô Hà Nội và có quốc lộ liên tỉnh đi qua, có tốc độ đô thị hóa nhanh, nhân dân có truyền thống cách mạng và văn hóa, kinh tế phát triển đa dạng, nhiều thành phần đã thúc đẩy nền kinh tế của xã phát triển. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự, kỷ cương, văn minh đô thị, sự nghiệp văn hóa xã hội có nhiều biến chuyển tích cực, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ và Chính quyền địa phương.

Trên địa bàn xã có 04 trường trong đó mầm non: 02; Tiểu học: 01; Trung học cơ sở: 01. Trong thời gian qua, nhiệm vụ dạy và học của nhà trường luôn được Đảng ủy xã quan tâm, chỉ đạo và tạo điều kiện. Xã luôn chủ động đề xuất với Huyện đầu tư và cải tạo các trường học, cung cấp trang thiết bị tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên và học sinh nâng cao chất lượng dạy và học. Cùng với nhiệm vụ chung, các trường trên địa bàn xã duy trì việc dạy và học theo hướng dẫn của ngành Giáo dục đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh: trường Tiểu học, trung học cơ sở thực hiện dạy học linh hoạt, thích ứng an toàn kết hợp dạy học trực tuyến/ trực tiếp và hoàn thành nhiệm vụ năm học đảm bảo chỉ tiêu đề ra. 100% các trường trên địa bàn được công nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích năm học 2021-2022. Hàng năm, các trường luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, lao động Tiên tiến cấp Huyện, được nhận Bằng khen của chủ tịch UBND Thành phố. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm là 100%. Tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 100%. Số học sinh đỗ vào trường THPT cao đứng top đầu của Huyện.

*** Thuận lợi:**

Dương Xá là xã có học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh của nhà trường, nhân dân có truyền thống hiếu học. Đảng chính quyền xã Dương Xá và nhân dân rất quan tâm tới chương trình thay sách phổ thông năm 2018, quan tâm tới công tác giáo dục tại địa phương. Nhân dân địa phương trong toàn xã chủ yếu là gia đình tiểu thương và một bộ phận gia đình làm nghề tự do, thu nhập mức trung bình, nhiều gia đình trẻ có điều kiện quan tâm tới điều kiện học tập của

học sinh. Trên địa bàn xã có 1 trường tiểu học với trên 1400 học sinh. Số dân của xã tăng nhanh trong vòng 2 năm gần đây do khu chung cư Vincty đi vào hoạt động.

Trường đã được đầu tư xây mới toàn bộ khung trang, đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động dạy và học theo quy chuẩn.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình và có ý thức trách nhiệm trong công việc.

Khung cảnh sư phạm nhà trường luôn được chăm sóc: xanh - sạch - đẹp.

Ban đại diện CMHS trẻ, năng động, nhiệt tình, tâm huyết.

Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn phường luôn được sự chỉ đạo, quan tâm từ các cấp. Hàng năm, Hội Khuyến học xã tổ chức Ngày hội Khuyến học tôn vinh các thầy cô, học sinh, gia đình, dòng họ, tổ dân phố có thành tích trong công tác giáo dục; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức toàn dân về công tác khuyến học, tích cực vận động các cá nhân, đơn vị tham gia xây dựng quỹ Khuyến học Xã.

*** Khó khăn**

Số học sinh trên địa bàn tuyển sinh tăng nhanh hàng năm do dân số cơ học tại xã tăng nhanh vượt điều kiện về cơ sở vật chất nhà trường được trang bị. Một bộ phận giáo viên tiếp cận với việc đổi mới sách giáo khoa và chương trình dạy học, đổi mới PP ... còn chậm(GV có tuổi và GV trẻ). Đội ngũ thiếu so với quy định (01 GV cơ bản, 02 GV chuyên, 01 NV Nhà trường đã hợp đồng GV thỉnh giảng để đảm bảo về đội ngũ); Giáo viên bộ môn theo biên chế được 1 đồng chí/ môn với các môn Mĩ thuật, Âm nhạc, Tin học hầu hết đều quá tải về số tiết dạy, do vậy việc sắp xếp thời khóa biểu, bố trí giáo viên dạy bù giờ cho trường hợp giáo viên được giảm trừ tiết dạy gặp nhiều khó khăn.

Nhân dân địa phương chưa tiếp cận nhiều tới công nghệ thông tin và vấn đề quốc tế hóa trong giáo dục nên việc triển khai trực tiếp chương trình đến phụ huynh học sinh còn hạn chế. Trong 2 năm liên tiếp diễn ra đại dịch Covid-19 toàn cầu ảnh hưởng đến thu nhập phần lớn các gia đình học sinh, ảnh hưởng đến chất lượng đầu tư cho con em địa phương. Một số gia đình gặp khó khăn về kinh tế, việc quan tâm tới con hạn chế, điều kiện học trực tuyến của một số gia đình học sinh còn gặp khó khăn.

Địa bàn dân cư rộng, nằm rải rác nên việc đi lại của một số học sinh cũng gặp không ít những khó khăn.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

Trường Tiểu học Dương Xá được thành lập ngày 1 tháng 8 năm 1993, trên cơ sở được tách từ Trường cấp I, II Dương Xá. Từ đó đến nay, với sự cống hiến thầm lặng, tinh thần trách nhiệm và lòng nhiệt huyết của các thế hệ lãnh đạo, các thế hệ nhà giáo tâm huyết đã quản lý và nâng cao chất lượng để nhà trường được dần khẳng định vị thế trong các trường Tiểu học huyện Gia Lâm. Với nhiều thành tích đáng kể, với sự đầu tư của các cấp lãnh đạo, năm 1999, trường Tiểu học Dương Xá được công nhận Chuẩn Quốc gia mức độ 1- Ngôi trường đầu tiên được công nhận chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện Gia Lâm. Sau 22 năm, các tiêu chí về đội ngũ, về chất lượng của nhà trường vẫn luôn được đảm bảo. Tuy nhiên tiêu chí về cơ sở vật chất của trường không còn được đáp ứng bởi các hạng mục xuống cấp, sĩ số học sinh tăng nhanh nên các phòng học thiếu trầm trọng. Năm 2018, trường được UBND huyện Gia Lâm phê duyệt đầu tư XD các hạng mục, đến năm 2020, ngôi trường được khoác trên mình diện mạo mới với đầy đủ các phòng học, phòng chức năng, ...nên nhà trường đã được UBND thành phố quyết định công nhận trường chuẩn Quốc gia mức 2.

Trong những năm qua, Nhà trường luôn phấn đấu không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành. Những kết quả mà nhà trường đã đạt được đã chứng minh điều đó. Kế hoạch giáo dục của nhà trường là cơ sở quan trọng cho các việc triển khai và thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ giáo dục năm học 2022 – 2023 của toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường với mục tiêu: Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích xuất sắc, kết quả phổ cập giáo dục được củng cố và giữ vững.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

** Thống kê số liệu học sinh toàn trường năm học 2022-2023*

Khối	Số lớp	Số HS	HS nữ	HS dân tộc	HS học 2 buổi/ngày	HS KT	HS có HCKK	HS bán trú	Tỉ lệ HS/lớp
1	6	226	106	8	226	0	0	192	37.6
2	6	266	115	5	266	2 _{2A3,5}	2	225	44.3
3	6	279	133	5	279	2 _{3A1,3}	3	214	46.5
4	7	298	143	5	298	0	1	199	42.5
5	8	362	153	6	362	3 _{5A3,7}	4	230	45.3
Tổng	33	1292	665	29	1431	7	10	1060	43.4

- Đánh giá về công tác phát triển số lượng:

+ Tổng số HS: 1292 em/33 lớp. Tỉ lệ TB 39,2 HS/ lớp (giảm 0,4 hs/ lớp)

Trong đó Nữ: 665 chiếm 46,5%. (tăng 0,3 % nữ so với năm học trước)

+ So với năm học trước: giảm 54 học sinh.

+ Số HS bỏ học: 0 chiếm tỷ lệ: 0%. Lý do HS bỏ học: Không

- + Số HS dân tộc: 29; chiếm tỷ lệ: 2,0%
 - + Số HS hòa nhập: 04; trong đó đánh giá (hồ sơ) riêng: 04
 - + Số HS học 2 buổi/ngày: 1431 - chiếm tỷ lệ: 100%
 - + **Số học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 12 học sinh, chiếm tỉ lệ 1.3%**
 - + Số học sinh bán trú: 1060 học sinh, chiếm tỉ lệ 74,1%
 - + Tỉ lệ học sinh/lớp: 43,4 học sinh/lớp
- Học sinh ngoan, lễ phép, nề nếp học tập tốt, các phẩm chất, năng lực được giáo dục dần hình thành rõ nét.

* **Khó khăn:** Trường còn một số HS khuyết tật, kiểm soát hành vi không tốt, khả năng tiếp thu kiến thức hạn chế.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Tổng số CBGVNV: 63 người (CBQL: 03 GVCB: 37 GVC:13 NV: 10)
- Trong đó: Biên chế: 51 người (CBQL: 03 GVCB: 36 GVC: 8 NV: 4)
- Hợp đồng: 12 người (HDND68: 01, HD trường: 11), trong đó:
GVCB: 1 GV chuyên: 4 BV,LC: 6
- Số nữ: 57 người, chiếm tỉ lệ 84,2%

- Trình độ đào tạo: + Giáo viên (theo Luật GD 2019):
Trên chuẩn: 2 người (chiếm tỉ lệ 4,2%;
Đạt chuẩn: 46/52 người, chiếm tỉ lệ 88,5%;
Chưa đạt chuẩn 6/52 người

(Trong đó thuộc diện không phải nâng chuẩn: 01 người; 5/5 người đang theo học lớp nâng cao trình độ đáp ứng chuẩn theo luật GD 2019)

- + Nhân viên: Đạt chuẩn: 10 người (100%)
- Tỉ lệ giáo viên/lớp: 1,33 Tỉ lệ giáo viên cơ bản/lớp: 1,09
- So với quy định biên chế thiếu 1GV GDTC, 1GV AN. 1GVCB. Trong năm học nhà trường đã hợp đồng 1 GV Thử dục, 01 GVTC, 01 GVCB để học sinh được học đủ số tiết theo quy định.

- Đánh giá đội ngũ theo khung năng lực vị trí việc làm:
- + Trình độ CNTT cơ bản đạt: 51/52 đ/c
nâng cao: 01 đ/c (biên chế: 1 đ/c);
- + Tiếng Anh: A1: 0 đ/c (biên chế: 0 đ/c); A2: 27 đ/c
B1: 2 đ/c (biên chế: 0 đ/c); B2: 2 đ/c (biên chế: 1 đ/c);
- Số lượng đảng viên là 24 đ/c đạt tỷ lệ 46,15%.

Đội ngũ giáo viên trẻ, được đào tạo đúng chuyên ngành, yêu nghề, nhiệt tình, trách nhiệm với công việc

Số lượng giáo viên được bố trí đủ theo lớp, giáo viên giảng dạy bộ môn đủ các lớp theo kế hoạch.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Nhà trường có đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy học của GV và HS

- Các phòng học, phòng chức năng đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại. 100% hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

- Nhà thể chất trang bị đầy đủ các trang thiết bị thể thao phù hợp và an toàn với các em học sinh tiểu học. Nhà trường có nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, thân thiện.

- Nhà trường có đầy đủ các thiết bị dạy học tối thiểu dành cho GV. Ngoài đồ dùng sẵn có 100% các lớp GV sử dụng hiệu quả các trang thiết bị hiện đại: máy tính, máy chiếu, khai thác các phần mềm ứng dụng trong dạy học. 100% các phòng học, phòng hành chính quản trị, các phòng học bộ môn đều được trang bị các thiết bị điện tử đáp ứng mô hình Trường học tiệm cận trường học điện tử. 100% các lớp học có hệ thống điều hòa, đảm bảo cho học sinh học tập và nghỉ ngơi tại trường.

- Số phòng: 52

Trong đó phòng học 34.

TT	Tên phòng	SL	TT	Tên phòng	SL
1	Phòng lớp học	34	7	Phòng Hiệu trưởng	01
2	P.chức năng và bộ môn	05	8	Phòng Hiệu phó	02
3	Phòng Hội đồng giáo dục	01	9	Phòng Hành chính	01
4	Phòng Thư viện	02	10	Phòng Y tế	01
5	Phòng ĐDDH	01	11	Phòng Đội	01
6	Nhà thể chất	01	12	Phòng TT	01

- Các thiết bị đồ dùng, thư viện:

+ Các lớp có đủ bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng chống loá, tủ đồ dùng cho các lớp.

+ Thư viện đạt tiên tiến có đủ bàn ghế, sách tham khảo theo quy định, Có phòng đọc và tổ chức cho học sinh đọc sách theo thời khoá biểu.

+ Trang thiết bị: đèn điện 20- 22 bóng/1lớp; quạt điện: 4 chiếc/1 lớp.

Máy vi tính: 130

Máy in: 07

Máy photo: 02

Ti vi: 03

Âm ly, loa đài: 02 bộ;

Máy chiếu Prorecter: 38

Bảng tính thông minh : 03

- **Khu vệ sinh:** 18

Trong đó: VSGV: 6

VSHS: 1

PHẦN I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2021 – 2022

I. CÔNG TÁC PCGD VÀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH

1. Công tác duy trì sĩ số và phổ cập giáo dục.

- Duy trì sĩ số hiện có. (*Đầu năm 1485. học sinh - cuối năm 1481. Số học sinh chuyển đi: 20, chuyển đến: 16. Không có học sinh bỏ học.)*

- Số học sinh ra lớp 1 là 270 em, đạt 100% số trẻ cần tuyển sinh trong địa bàn xã Dương Xá.

- Số học sinh diện phổ cập là 06 em học hòa nhập. Hồ sơ phổ cập được quan tâm và thực hiện cập nhật các thông tin.

- Có 276/276 số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi - Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học (đạt 100%)

- Hồ sơ sổ sách phổ cập giáo dục đầy đủ, đúng quy định.

- Đơn vị đạt: Chuẩn Phổ cập Giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 3 năm 2021.

2. Công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật.

- Dưới sự chỉ đạo tiếp của Phòng giáo dục, công tác giáo dục đạo đức cho học sinh luôn được nhà trường quan tâm, Nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục truyền thống, rèn kỹ năng sống cho học sinh; Tiếp tục thực hiện tốt năm “*Văn minh đô thị, Kỷ cương hành chính năm 2021*” lồng ghép các hoạt động với nội dung cụ thể từng tháng, theo các chủ đề được tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng như: sinh hoạt tập thể, giao lưu, tham quan ngoại khóa... đã giúp các em cố gắng rèn luyện để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, đồng thời các em được củng cố, bổ sung kiến thức thông qua các hoạt động góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

- Thường xuyên giáo dục ATGT, phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục ATTP... Cho học sinh nên năm học vừa qua trường không có trường hợp nào bị ngộ độc thực phẩm. HS thực hiện tương đối tốt luật Giao thông, các con tham gia giao thông khi ngồi trên xe gắn máy đều đội mũ bảo hiểm.

II. CÔNG TÁC DẠY HỌC.

1. Đối với Giáo viên:

- **Thực hiện QCCM:** Giáo viên thực hiện đúng và đầy đủ 40/48 hồ sơ xếp loại tốt.

- **Phong trào GVG:** do dịch bệnh nên không tổ chức thi GVG

+ Thực hiện CD: 15 chuyên đề CD cấp trường nhằm ĐMPP, phát huy năng lực HS. Trong đó có 05 chuyên đề STEM cấp trường và 01 chuyên đề STEM cấp huyện được đồng nghiệp đánh giá cao.

- **Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm:** được các đ/c CB,GV,NV trong trường tham gia sôi nổi có 26/41 sáng kiến gửi đi cấp huyện cả 26 SK đều đạt loại c trở lên. Cụ thể: 8 bản XL A và 16 bản XL B và 02 bản XL C; 05 sáng kiến gửi Sở KHCN thành phố thì 04 sáng kiến được công nhận.

2. Đối với học sinh:

Năm học 2021-2022, một năm học đặc biệt thực hiện nhiệm vụ kép “ Vừa đảm bảo PCD – vừa triển khai đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục”, năm thứ hai thực hiện CTGDPT mới 2018. Hoạt động giáo dục của nhà trường đảm bảo chất lượng. các thầy cô đã chuẩn bị tâm thế vững vàng, không ngừng tự học, tự bồi dưỡng nâng cao TĐCM, đổi mới trong PP dạy học sáng tạo trong hình thức tổ chức dạy học,... nhằm phát huy năng lực của học trò thông qua tổ chức các hoạt động học tập phù hợp với điều kiện thực tiễn. Nhiều hình thức dạy học trong thời gian dịch COVID khẳng định sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo, sự nhiệt huyết với nghề và tình cảm yêu thương học trò của thầy cô với các con. Nhà trường triển khai linh hoạt các hình thức dạy học kết hợp dạy học trực tiếp và trực tuyến. (7 tháng học trực tuyến T9/ 2021-T3/ 2022). Trong thời gian dạy học trực tuyến, các thầy cô đã nhận được sự quan tâm hỗ trợ về không gian, thời gian và phương tiện phục vụ học tập, giúp nhà trường triển khai đảm bảo tiến độ chương trình. Kết thúc năm học: Chất lượng đại trà được duy trì. Chất lượng mũi nhọn được giữ vững. Công tác giáo dục của nhà trường đã được khẳng định qua chất lượng dạy – học.

- Kết quả quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.

* Về năng lực:

Lớp 1,2:

+ Năng lực tự chủ và tự học:

XL tốt; 66,1% XL đạt: 33,4 % XL cần cố gắng: 0,5%

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác:

XL tốt: 63,3% XL đạt: 36,2% XL cần cố gắng: 0,5 %

+ Năng lực GQVĐ và sáng tạo:

XL tốt: 44,4 % XL đạt: 54,9% XL cần cố gắng: 0,7 %

Lớp 3,4,5:

+ Năng lực tự phục vụ, tự quản:

XL tốt: 70,4% XL đạt: 29,6 % XL cần cố gắng: 0 %

+ Năng lực hợp tác:

XL tốt: 58,8% XL đạt: 41,2% XL cần cố gắng: 0 % .

+ Năng lực tự học và giải quyết vấn đề :

XL tốt 51,8 % XL đạt 48,2 % XL cần cố gắng: 0%

*** Về phẩm chất:****Lớp 1,2:**

- + Yêu nước: XL tốt: 100 % XL đạt: 0% XL CCG: 0.0%
- + Nhân ái: XL tốt: 96,5 % XL đạt: 3,5 % XL CCG: 0.0%
- + Chăm chỉ: XL tốt: 66,4 % XL đạt: 33,0 % XL CCG: 0,6 %
- + Trung thực: XL tốt: 92,4 % XL đạt: 7,6% XL CCG: 0 %
- + Trách nhiệm: XL tốt 65,4 % XLđạt: 33,9 % XLCCG: 0,7%

Lớp 3,4,5:

- + Chăm học, chăm làm: XL tốt: 65,0% XL đạt: 35,0% XLCCG : 0%
- + Tự tin, trách nhiệm: XL tốt: 55,9% XL đạt: 44,1% XL CCG: 0%
- + Trung thực, kỷ luật: XL tốt: 84,4% XL đạt 15,6%
- + Đoàn kết, yêu thương: XL tốt 93,6 % XL đạt 6,4 %

*** Về kết quả giáo dục các môn học**

Chất lượng các môn học	Toàn trường			Lớp 5		
	HTT	HT	CHT	HTT	HT	CHT
Toán	57,78	40,02	0.20	58,4	41,6	0
Tiếng Việt	40.6	58,9	0.47	38,18	61,82	0
Đạo đức	48.89	51,11	0	50,91	49,09	0
LS, ĐL	59,18	40,82	0	68,36	31,64	0
KH	63,89	36,11	0	86,91	13,09	0
TNXH	48,00	51,89	0,12			
Âm Nhạc	49,02	50,98	0	41,45	58,55	0
Mĩ Thuật	44,78	55,22	0	46,55	53,45	0
Thủ công (KT)	45,32	54,68	0	50,55	49,45	0
Thể dục	44,51	55,49	0	41,09	58,91	0
Tiếng Anh	39,68	60,32	0	36,73	63,27	0
Tin học	62,55	37,45	0	72,73	27,27	0

*** Chất lượng các hoạt động mũi nhọn:** Nhà trường đó luôn tạo điều kiện tổ chức cho các con tham gia các sân chơi trí tuệ bổ ích, các kì thi Olympic lý thú thu hút được nhiều học sinh tự nguyện tham gia và đạt kết quả đáng k

+ TNTV có 50 giải TP: 05 giải nhất, 03 giải nhì, 16 giải ba và 26 khuyến khích.

+ Violimpic Toán có 09 giải TP: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 1 giải ba và 6 khuyến khích.

+ Toán Timo 1 hs đạt giải quốc gia: 01 HCD

+ Tham gia KHKT Quốc tế IKSC: có 01 hs đạt HCD cấp Quốc gia

+ Tham gia kỳ thi Ngôn ngữ học Quốc tế IKLC: có 01 hs đạt huy chương đồng cấp Quốc gia

- Nhà trường triển khai tham gia vẽ tranh theo chủ đề được HS trong trường tích cực hưởng ứng:

+ Cuộc thi vẽ tranh “ Thế giới không khói thuốc” 01 nhóm HS đạt giải Nhất cấp Quốc Gia.

+ Cuộc thi vẽ tranh “ Vì môi trường tương lai” 02 HS đạt giải Khuyến khích cấp Quốc Gia.

+ Vẽ tranh theo chủ đề “ Phòng chống dịch” 01 học sinh đạt giải nhất, 02 học sinh đạt giải nhì, 01 học sinh đạt giải ba, 02 học sinh đạt giải khuyến khích cấp Thành phố.

- Tham gia PT Thể dục thể thao do dịch bệnh nên ko tổ chức.

***Cuối năm học, đánh giá xếp loại học sinh theo thông tư quy định của Bộ GD với từng khối lớp kết quả cụ thể:**

HS được khen thưởng	SL	%
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện	432	29,09
Khen có thành tích vượt trội (Khối 3,4,5)	454	30,57
Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện(Khối 1,2)	25	1,68
Tặng thư khen với học sinh lớp 1,2 có nhiều cố gắng trong học tập và rèn luyện (Khối 1)	195	13,13

- Tỷ lệ hoàn thành chương trình Tiểu học lớp 5. (276 em = 100 %)

- Kết quả rèn luyện trong hè: % hs ôn luyện (4 lớp 1- 01 lớp 2) có 01 hs 1A5 lên lớp. Còn lại 4 hs ở lại lớp.(1A3, 1A4, 1A5, 2A1)

III.CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Công tác văn - thể - Mỹ: Xếp loại tốt

2. Công tác giáo dục thể chất: Trường đạt TTXS về TDTT

3. Công tác TV-ĐD-CNTT: Xếp loại tốt. Thư viện đạt TV Tiên tiến.

4. Công tác y tế học đường – Chữ thập đỏ: Xếp loại Tốt được GK UBND

5. Các hoạt động xã hội từ thiện: Xếp loại tốt.

6. Công tác giữ gìn vệ sinh khung cảnh SP: đạt giải ba cấp cụm.

7. Công tác bảo hiểm: đạt 100%.

8. Công tác tham mưu, XHHGD: Tốt

V. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2021 – 2022

1.VỀ cá nhân :

- Cấp huyện:

+ 07 đ/c đạt danh hiệu “ CSTĐ cơ sở”: đc M Hoa, Thơ, Hoài, Ly, Hải, Ngân Hà, H Phương.

- + 02 thầy cô giáo đạt danh hiệu QLG, giỏi cấp huyện: đc Huế, Ngọc Hà.
- Cấp thành phố:
- + 01 đc đạt danh hiệu CSTĐ cấp TP: đc Hoài Phương
- + 01 đc được Bằng khen của CTUBNDTP: đc Dương Thơ
- + 04 đc đạt SKKN cấp TP đủ đk đề nghị khen cấp nhà nước: đc Huế, Hoài Phương, Thơ, Bùi Nga.

2. Về tập thể :

- + Trường đạt danh hiệu “ *Tập thể lao động tiên tiến* ”. đề nghị TTLĐXS
- + Tổ 1 đạt danh hiệu “ *Tập thể tổ lao động tiên tiến* ”.
- + Liên đội đạt : “*Liên đội mạnh cấp huyện* ”
- + Công đoàn: “*Vững mạnh xuất sắc*” cấp huyện.
- + Trường đạt “ Trường học An toàn”
- + Hội cha mẹ học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ phối hợp với nhà trường trong các nhiệm vụ giáo dục học sinh.
- + Trường đạt *Đơn vị văn hóa* năm 2021
- + Công tác *Chữ Thập đở đạt xuất sắc*. được huyện hội tặng giấy khen.

V. NGUYÊN NHÂN ĐẠT ĐƯỢC KẾT QUẢ VÀ TỒN TẠI CẦN KHẮC PHỤC

1. Nguyên nhân của kết quả đạt được:

- Có sự quan tâm của Sở Giáo dục Đào tạo Hà Nội, của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Gia Lâm.
- Có sự chỉ đạo sát sao và trực tiếp của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm, sự tạo điều kiện của Đảng ủy, HĐND, UBND các ban ngành đoàn thể xã Dương Xá
- Sự chỉ đạo thống nhất, có kế hoạch của Cấp ủy, BGH, Công đoàn đối với việc triển khai thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ năm học.
- Sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB, GV, NV nhà trường.
- Sự quan tâm, ủng hộ và phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và ban đại diện CMHS.

2. Tồn tại hạn chế cần khắc phục.

- Chất lượng mũi nhọn học sinh một số nội dung chưa có kết quả cao (Tin học trẻ)
- Do dịch bệnh một số nội dung hoạt động chưa tổ chức được.
- Trình độ, kinh nghiệm về tin học trong cán bộ, giáo viên ở một số đồng chí còn hạn chế(GV có tuổi) do đó việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động giảng dạy, quản lý còn chưa được như mong muốn.
- Công tác thông tin báo cáo đôi lúc chưa được cập nhật.

Những tồn tại đó cần được đưa vào kế hoạch với những giải pháp khắc phục trong thời gian tới để thực hiện tốt hơn mọi nhiệm vụ đề ra.

PHẦN II: KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM.

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của Phòng GD&ĐT Gia Lâm, trường Tiểu học Dương Xá xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của trường cụ thể như sau:

1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 gắn với thực hiện nghiêm Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống dịch COVID-19, Kế hoạch số 353/KH-BGDĐT ngày 29/3/2022 của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; Triển khai tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương đối với lớp 1; ***Chủ động triển khai thí điểm nội dung giáo dục STEM phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương***; Tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu, thực hiện tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật giáo dục 2019.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo

của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Ngành phù hợp điều kiện từng đơn vị. Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

6. Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. Đa dạng hóa các hình thức dạy học để khắc phục, ứng phó với các tác động của dịch Covid 19; Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học năm học 2022-2023; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của nhà trường và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, phải thực hiện giãn cách xã hội đảm bảo thực hiện theo phương châm “ tạm dừng đến trường, không dừng học “ của ngành giáo dục.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

I. CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU.

1. Chỉ tiêu chung:

* 4/6 Chỉ tiêu xếp loại xuất sắc:

+ Công tác chuyên môn.

- + Công tác kiểm tra nội bộ trường học.
- + Công tác tuyển sinh, KĐCL, duy trì trường Đạt chuẩn Quốc Gia.
- + Công tác quản lý.

**2/6 Chỉ tiêu xếp loại Tốt:*

- + Ứng dụng CNTT và thư viện trường học.
- + Công tác tư tưởng, công tác học sinh

** 05 chỉ tiêu thi đua của các ngành:*

- + Công tác Nội vụ: Tốt
- + Công tác TC-KH: Tốt
- + Công tác Công đoàn: Tốt
- + Công tác Đảng: Xuất sắc
- + Công tác y tế: Xuất sắc

** Tập thể:*

- Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tập thể lao động Xuất sắc .
- Công Đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Liên đội mạnh cấp Thành Phố.
- Trường TTXS về TĐTT.
- Chi đội mạnh cấp huyện: 01.

** Cá nhân:*

- Bằng khen của CTUBNDTP/ Bộ GD: 02
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 06 đ/c.
- GVG dạy giỏi, QLG, GVCNG cấp Huyện: 05 đ/c.
- Lao động tiên tiến: đạt 80% - 90 %.
- Đánh giá CC,VC : HTXSNV: 10% HTT: 70 - 80%
- Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp: XS: 30-35 % còn lại Tốt và Khá

2. Chỉ tiêu cụ thể.

2.1. Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:

- Phối hợp với UBND xã Dương Xá hoàn thành tốt công tác điều tra, duy trì PCGDTH mức độ 3.

2.2. Chất lượng dạy và học:

** Quản lý:*

- Trình độ: 3 /3 đồng chí có trình độ trên chuẩn theo Luật GD 2019.
- 100% CBQL đáp ứng yêu cầu khung năng lực VTVL.
- 100% các kế hoạch xây dựng, triển khai hiệu quả.
- 100% các báo cáo đảm bảo đúng thời gian, nội dung.
- 100% CBQL sử dụng, triển khai công việc ứng dụng CNTT.

* Giáo viên:

- Hồ sơ: 100% GV lên lớp có đủ hồ sơ theo qui định và được xếp loại từ khá trở lên.

- Trình độ: 39/44 GV đạt chuẩn theo Luật GD 2019.

1/ 44 GV trình độ trên chuẩn.

42/44 đồng chí đáp ứng khung năng lực VTVL

- 2/5 đồng chí GV trong diện qui hoạch đáp ứng yêu cầu của cán bộ

- Đổi mới phương pháp dạy học:

+ Tổ chức các hình thức dạy học dạy học phát huy NL, PC cho học sinh.

+ Phương pháp bàn tay nặn bột: 1 tiết /năm học/1 GV

+ Phương pháp dạy học Mĩ thuật mới: lớp 4,5.

- Triển khai dạy thí điểm giáo dục STEM phù hợp điều kiện thực tiễn các khối lớp.

- Tổ chức chuyên đề: mỗi khối 01 chuyên đề/kỳ.(Khối 3 tổ chức chuyên đề ở các môn học)

- Công nghệ thông tin:

+ 41/44 GV ứng dụng CNTT trong dạy học (03 đồng chí GVTD đặc thù bộ môn)

+ 100% GV có tài khoản đăng nhập

+ 25/36 GVCB sử dụng thành thạo CNTT

+ 8/8 lớp Khối 5 tham gia thi trang web của lớp

- Qui tắc ứng xử: 100% CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc 02 Bộ qui tắc ứng xử do Thành phố ban hành và thông tư 06/2019/TT-BGDĐT.

- Dạy thêm: 100% GV thực hiện nghiêm túc không dạy thêm.

- Các cuộc thi của GV:

+ 100 % GV tham gia thi GVG cấp trường không trùng tiết, trùng môn.

+ GV dạy giỏi cấp Huyện: 03 đồng chí và có đạt giải.

* Học sinh:

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: 100% HS được đánh giá tốt và đạt

- Kiến thức, kĩ năng: từ 99,9 % HS hoàn thành và hoàn thành tốt

- Khen thưởng:

+ Lớp 1,2,3: HTXS 25 - 30%; Hoàn thành tốt: 7-10%; Hoàn thành: 60,0 %; Chưa hoàn thành: 0,1 %

+ Lớp 4, 5: HTXS: 25 - 30%; HS khen vượt trội: 25 - 40%

- Khảo sát Tiếng Anh học sinh tham gia các chương trình liên kết đạt 70% trở lên.

- Các cuộc thi của HS: Cấp Huyện: 10; cấp Thành phố: 11; cấp Quốc gia: 05; cấp QT: 01.

- Sách và thiết bị giáo dục:

+ SGK: Đảm bảo 100% HS đến trường đều có SGK.

+ Thiết bị dạy học: đảm bảo theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu quy định tại Thông tư số 15/2009/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT; thông tư 05/2019/TT-BGD&ĐT ngày 05/4/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành danh mục thiết bị tối thiểu lớp 1, 2,3.

- Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

+ 100% HSKT được ra lớp học hoà nhập.

+ 100% HS có hoàn cảnh khó khăn được GVCN quan tâm, nhà trường tặng quà nhân các ngày lễ lớn (khai giảng, trung thu, tết nguyên đán...)

2.3. Giáo dục thể chất, ngoại khóa – thực hiện văn minh đô thị - vệ sinh môi trường:

Phối hợp với TTVH-TT, các câu lạc bộ... mở các lớp năng khiếu cuối giờ học cho học sinh, phân đầu có 200 học sinh tham gia lớp học bơi trong năm học.

Tiếp tục tổ chức cho học sinh thăm quan tại di tích lịch sử địa phương hoặc HĐTN ngoài nhà trường (phù hợp điều kiện thực tiễn)

Thực hiện tốt phong trào “Hành động vì nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn – Thân thiện”;

Tuyên truyền hiệu quả về việc thực hiện an toàn giao thông, các chế tài xử phạt khi vi phạm Luật giao thông; dạy lồng ghép giáo dục địa phương, Giáo dục AN -QP; TL-VM, Giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống ...thông qua các hoạt động tập thể và các môn học giờ học chính khóa.

Khung cảnh sư phạm luôn sáng -xanh – sạch – đẹp.

Trường học đảm bảo an toàn.

2.4. Công tác bán trú trường học:

- Duy trì thực hiện kí hợp đồng với đơn vị cung cấp thực phẩm với công ty TNHH chế biến Suất ăn Công nghiệp Hà Nội cung cấp suất ăn sẵn cho học sinh đã được phòng y tế thẩm định tại thông báo số: **2414/ UBND –YT ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc thông báo danh sách các cơ sở đủ điều kiện cung cấp thực phẩm cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện năm học 2022-2023**. Cam kết đảm bảo các quy định về ATTP, sử dụng phần mềm xây dựng thực đơn bán trú. Không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tham gia bảo hiểm y tế: 100% học sinh.

- Ký hợp đồng với Cơ sở sản xuất nước uống Trọng Thái cung cấp nước uống cho học sinh. (cơ sở đã được UBND Huyện kiểm tra và cho phép).

2.5. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Nhà trường phấn đấu duy trì đạt các tiêu chí kiểm định chất lượng mức độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Tiếp tục thực hiện tốt mô hình trường học tiệp cận điện tử. Mỗi giáo viên đảm bảo có đủ 2 bài giảng có chất lượng/ học kì, mỗi tổ bổ sung 3-5 video, tư liệu vào kho học liệu đưa lên cổng thông tin điện tử/ năm. Các hoạt động khác mỗi hoạt động có 01 đến 2 tin bài tin bài/ tháng.

- 100% giáo viên có tài khoản đăng nhập và sử dụng hiệu quả trên lớp 2 cổng TTĐT của trường.

+ Viết tin bài đăng trang Web: đáp ứng đủ 9 tin bài/tháng

+ 100% GV có tài khoản đăng nhập

+ Bài giảng điện tử: 01 bài/tháng/GV

+ Bài giảng E-learning: 01 bài/tổ/ năm.

2.6. Các chỉ tiêu khác:

- Công tác thu chi đúng quy định.

- Thư viện trường đạt thư viện Tiên tiến.

- Thiết bị đồ dùng – UDCNTT: Xếp loại tốt.

- Công tác y tế, Chữ Thập đỏ xếp loại xuất sắc.

- Kiểm tra toàn diện : 13 đồng chí.

- Không xảy ra việc thu chi, dạy thêm - học thêm sai quy định, 90% CMHS thu các khoản theo quy định qua phần mềm và không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học: Thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục tiểu học; không có ý kiến phản ánh vượt cấp của cán bộ - giáo viên - nhân viên và cha mẹ học sinh về các hiện tượng tiêu cực trong các nhà trường

** Cam kết của nhà trường: Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc; đảm bảo quyền lợi học tập vui chơi của học sinh; đánh giá học sinh công bằng khách quan; minh bạch trong công tác thu chi, đảm bảo quyền lợi của người học, của viên chức và người lao động theo đúng quy định của Pháp luật, của Điều lệ trường tiểu học. Công khai chất lượng thực tế và đội ngũ, CSVC trên cổng thông tin điện tử của trường theo quy định.*

II. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

- Triển khai thực hiện tốt công văn 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020 - 2021

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (trong trường hợp có học sinh bán trú) (Phụ lục 1,3)

Các câu lạc bộ năng khiếu là một phần quan trọng trong chương trình phát triển toàn diện của nhà trường, tạo điều kiện cho các học sinh thực hành những điều đã học, cũng như phát triển tối đa khả năng của mỗi em. Qua việc tổ chức các Câu lạc bộ, nhà trường tạo ra những sân chơi bổ ích cho các em ngoài các giờ học chính khóa để các em thấy rằng mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đó cũng sẽ là động lực để các em phấn đấu học tập và rèn luyện tốt hơn.

Các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu được tổ chức với phương án học trực tiếp tại trường theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông.

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường: không có

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022 - 2023 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

4.1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 5/8/2022 Bộ Giáo dục và đào tạo về khung kế hoạch thời gian năm học 2022 – 2023 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Ngày tựu trường: Thứ hai, ngày 22/8/2022(khối 1); Thứ hai, ngày 29/8/2022(khối 2->5)

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2022

Học kỳ I: Thứ Hai, ngày 5/9/2022 đến trước ngày 15/1/2023 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác). Kết thúc Học kỳ 1: ngày 13/01/2023; Nghỉ học kỳ 1 ngày: 14/1/2023.

Học kỳ II: Thứ Hai, ngày 16/1/2023 đến trước ngày 25/5/2023 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác). Kết thúc Học kỳ 2: ngày 25/5/2023; Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023.

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 26/5/2023.

* *Các ngày nghỉ trong năm học:*

- Thực hiện các ngày nghỉ lễ, tết trong năm học theo qui định của Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn. Nếu ngày nghỉ trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù theo qui định. Cụ thể:

Số TT	Nội dung	Thời gian nghỉ	Dự kiến dạy bù
1	Hội nghị viên chức năm học	7/10/2023 (dự kiến)	Thực hiện trong tuần từ ngày 3 – 7/10
2	Tết dương lịch năm 2023	Ngày 02/01/2023	Thực hiện trong tuần từ ngày 02 – 06/01/2023
3	Tết Âm lịch năm 2023	Ngày 20/01/2023	Thực hiện trong tuần từ ngày 16 – 27/01/2023
4	Nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương và 30/4;1/5	Ngày 2,3,4/5/2023	Thực hiện trong tuần từ ngày 2– 6/05/2023
5	Hoạt động thăm quan, ngoại khóa	Dự kiến mỗi học kì 01 ngày	Thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt của lãnh đạo PGD (căn cứ vào tình hình thực tế)

- Khi thực hiện nghỉ lễ (nghỉ bù), các tiết học theo Thời khóa biểu của môn học chính khóa sẽ được giáo viên thực hiện dạy bù vào các tiết hướng dẫn học trong tuần, tùy theo thực tế; và phải được thể hiện trong kế hoạch tuần của giáo viên.

* *Tổ chức sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối:* Sinh hoạt định kì theo quy định 2 tuần/lần vào tuần chẵn. Cụ thể:

Lịch sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường vào tiết 7,8 thứ sáu tuần cuối mỗi tháng theo lịch của nhóm trường.

Lịch sinh hoạt các tổ chuyên môn tại trường 2 tuần/ 1 lần, theo lịch cụ thể vào tuần chẵn.

* *Tổ chức sinh hoạt chuyên môn của tổ văn phòng:* Sinh hoạt định kì 1 tháng 1 lần vào tuần 4 của tháng.

4.2. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường cùng phân phối chương trình các môn học và hoạt động giáo dục tại các phụ lục 3, 4, 5 của kế hoạch này, tổ trưởng chuyên môn xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể của tổ. Giáo viên chủ nhiệm dựa vào khung kế hoạch thời gian này để xây dựng phân phối chương trình, thời khóa biểu cụ thể theo ngày/tuần/tháng cho lớp mình phụ trách phù hợp với điều kiện thực tế.

Tại trường Tiểu học Dương Xá thời gian thực hiện chương trình năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

4.2.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4.1)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 *(KH kèm theo)*

4.2.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4.2)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 *(KH kèm theo)*

4.2.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4.3)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 *(KH kèm theo)*

4.2.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 *(KH kèm theo)*

4.2.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4.5)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(KH kèm theo)*

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại của nhà trường

1.1. Quản lý:

- Xây dựng kế hoạch quản lý và sử dụng, bổ sung cơ sở vật chất; phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên liên quan.

+ Giao đồng chí Phó hiệu trưởng 1 phụ trách công tác cơ sở vật chất.

+ Giao kế toán, NVTB phối hợp đánh mã trang thiết bị đồ dùng, cập nhật đầy đủ trên phần mềm quản lý tài sản.

+ Đầu năm học, cuối mỗi năm học bàn giao đầy đủ trang thiết bị cho từng cá nhân CBGVNV (có biên bản bàn giao).

+ Các tài sản được giao cụ thể cho các đối tượng sử dụng. Yêu cầu trong quá trình sử dụng đồng thời phải bảo quản giữ gìn.

+ Các phòng học tin học, tiếng Anh có nhật ký theo dõi tình trạng máy móc, thiết bị trong phòng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò của cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả.

- Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản của nhà trường theo năm học.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo để hỗ trợ kinh phí mua sắm đồ dùng trang thiết bị dạy học phục cho chương trình giáo dục, mua sắm một số đồ chơi vận động ngoài trời cho học sinh.

- Hồ sơ về tài sản, trang thiết bị nhà trường lưu đầy đủ, khoa học theo quy định.

- Quan tâm đầu tư hoạt động của thư viện và thiết bị dạy học .

+ Phân công đồng chí Phó hiệu trưởng 1 phụ trách công tác thư viện, thiết bị đồ dùng.

+ Dành kinh phí hàng năm để bổ sung sách báo, tài liệu tham khảo cho thư viện.

+ Quan tâm công tác tổ chức giới thiệu sách, viết thu hoạch những điều học được, cảm nhận được từ sách.

+ Xây dựng mô hình thư viện thân thiện, đặt các tủ sách, giá sách ngoài trời, thư viện điện tử.

+ Cán bộ đồ dùng kiểm tra, đánh giá kết quả sử dụng đồ dùng dạy học: 1 lần/ tháng;

+ Thực hiện bàn giao mượn, trả đồ dùng dạy học nghiêm túc, tuyệt đối không được để thất thoát các phụ kiện, linh kiện của các loại đồ dùng, đặc biệt là của các phương tiện hiện đại Projector, máy chiếu đa vật thể;

+ Khuyến khích giáo viên, học sinh tự làm và thường xuyên sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học tự làm .

- Giao nhiệm vụ cho nhân viên thiết bị đồ dùng thực hiện kiểm tra việc khai thác sử dụng hàng tháng. Kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả qua các tiết dự giờ đột xuất, các tiết chuyên đề, tiết thi giáo viên giỏi. Rà soát thiết bị theo TT05/TT- BGD&ĐT phục vụ cho chương trình PT mới 2022-2023.

- Quản lý, kiểm soát việc sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ ở các lớp để đảm bảo có hiệu quả. Tham khảo Bộ tài liệu “Học Mĩ thuật theo định hướng phát triển năng lực” trong dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới. Triển khai thực hiện Bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh (trong tiết đạo đức học một hoạt động hoặc thay ngữ liệu cả bài). Triển khai tài liệu dạy hoạt động trải nghiệm sáng tạo và sống đẹp cho HS khối 1,2,3.

- Đảm bảo các tiêu chí thư viện đạt thư viện Tiên tiến, giao nhiệm vụ cho nhân viên thư viện nghiên cứu đề xuất mua sách, truyện phục vụ học sinh đọc với tổng kinh phí được cấp từ 2-3% theo quy định. Tổ chức giới thiệu sách, trưng bày sách theo chủ đề, thi viết vẽ, trang trí và tổ chức các hoạt động phong phú, đa dạng, đúng chủ đề, có sự tham gia của giáo viên, học sinh, CMHS trong trường. Tổ chức tốt các giờ đọc sách cho HS, khơi gợi sự sáng tạo, đam mê đọc sách, xây dựng văn hóa đọc cho HS.

- Hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục trong trường Thực hiện theo điều 21 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về điều lệ trường tiểu học do Bộ GD&ĐT ban hành và Thông tư 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học được sử dụng hồ sơ điện tử thay thế hồ sơ giấy đảm bảo yêu cầu của công tác lưu trữ và có giá trị như hồ sơ giấy.

1.2. Sử dụng, khai thác hiệu quả CSVC:

- GV cần nắm chắc nguyên tắc, cách sử dụng, trách nhiệm của cá nhân trong việc khai thác, sử dụng cơ sở vật chất trong trường.

- Thống nhất quy trình thay thế và thanh lý đến từng GV theo QT ISO

- Sử dụng, khai thác các phòng học, phòng bộ môn đạt hiệu quả cao nhất, bảo dưỡng máy tính, máy in... giao trách nhiệm cho người sử dụng.

- Thực hiện tốt vừa sử dụng, vừa quan tâm sửa chữa tại nhà trường các trang thiết bị, CSVC.

- Tổ chức chuyên đề, khuyến khích giáo viên tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

- Tăng cường việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn tài sản chung của trường, lớp bằng nhiều hình thức như: trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ, các hoạt động ngoại giờ...

2. Thực hiện công tác đội ngũ:

2.1. Đảm bảo về định biên:

- GV, NV: rà soát theo vị trí việc làm để tuyển đủ, đúng quy trình theo hướng dẫn 2520/HD-UBND ngày 13/8/2021 của UBND huyện Gia Lâm

2.2. Đảm bảo về chất lượng:

- **Tư tưởng:** Tổ chức cho 100% giáo viên, nhân viên ký cam kết thực hiện đường lối chủ trương chính sách của Đảng của Nhà nước của pháp luật của Ngành, của Huyện; tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia đầy đủ các lớp học chính trị.

- Trình độ:

+ Lý luận: tạo điều kiện cho 03 đồng chí trong quy hoạch tham gia lớp TCCT.

+ Chuyên môn:

. **Đảm bảo yêu cầu theo vị trí việc làm và Luật GD 2019:** Rà soát đối chiếu, đồng viên tạo điều kiện cho GV,NV chưa đạt chuẩn hoàn thành nâng chuẩn 05 đồng chí. Năm học 2022-2023, tạo điều kiện cho 05 đồng chí đăng ký học nâng chuẩn.

- **Phân công nhiệm vụ** phù hợp để phát huy sở trường cho CBGVNV;

- Công tác bồi dưỡng đội ngũ:

+Tổ chức các lớp bồi dưỡng về CNTT, dạy học STEM, kỹ thuật dạy học tích cực, đổi mới PPDH, xây dựng kế hoạch bài học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo cho GV, ...; Quan tâm tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tự bồi dưỡng, tham gia các lớp bồi dưỡng (tổ trưởng chuyên môn, Chương trình giáo dục phổ thông 2018); Tham gia đầy đủ, tổ chức triển khai hiệu quả các chuyên đề do Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT, trường thực hiện; thường xuyên dự giờ và tư vấn chuyên môn nâng cao chất lượng giảng dạy; Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn GV về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, xây dựng kế hoạch bài học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo, tăng cường tính trải nghiệm cho HS thông qua các hoạt động dạy học, tiến trình dạy học, dạy học online/ of. Hướng dẫn GV tham gia sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch, kịp thời

phát hiện thuận lợi, khó khăn để có những biện pháp giải quyết; Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt quan tâm lựa chọn, bồi dưỡng chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 năm học 2022-2023.

+ Yêu cầu 100% CBGV vận dụng tốt các kỹ năng đã được tập huấn về phòng chống ma túy, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em để xử lý các công việc thường ngày, giúp cho bản thân và cộng đồng tránh xa tệ nạn xã hội, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh.

+ Ban giám hiệu, tổ chuyên môn thường xuyên, dự giờ đánh giá trao đổi tiết dạy thực hiện đổi mới dạy học (mỗi giáo viên dạy 2 tiết, dự 18 tiết/ năm; Ban giám hiệu 2 tiết / tuần).

+ Thực hiện đúng qui định về việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, đảm bảo chất lượng. Tăng cường tổ chức các chuyên đề về dạy - học các môn học để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện. Tăng cường công tác đào tạo và bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho giáo viên; tăng cường kỷ luật kỷ cương trong hoạt động dạy học.

+ Tổ chức các chuyên đề dạy học, trong đó tập trung quan tâm đến chuyên đề tại lớp (quan tâm lớp 3 thực hiện CTGDPT2018- ở tất cả nội dung các môn học) .Chủ động đăng kí và tham gia các chuyên đề điểm cho Huyện và Thành phố.

+ Tập trung mở các lớp học bồi dưỡng cho giáo viên kỹ năng dạy học online/ off tổ chức các lớp học ảo trên Internet, tổ chức soạn giảng trên các phần mềm dạy học online phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học (phù hợp đk thực tiễn)

- **Đánh giá:** Đảm bảo đánh giá CBGVNV hàng tháng, cuối năm đúng quy trình, khách quan, công bằng, công khai; đánh giá theo hiệu quả công việc.

2.3. Đảm bảo về chế độ, chính sách

- Quan tâm đảm bảo đáp ứng đầy đủ chế độ chính sách, điều kiện làm việc tạo động lực làm việc cho CBGVNV.

- Khen thưởng, động viên, kịp thời, giới thiệu gương điển hình tiên tiến của trường trong cuộc họp, bài viết, website.

- Hàng tháng lập danh sách CBGVNV có thành tích xuất sắc để cấp trên khen thưởng kịp thời.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn:

3.1. Xây dựng Quy chế chuyên môn

- Đồng chí Phó hiệu trưởng xây dựng qui chế chuyên môn và lấy ý kiến của giáo viên trong nhà trường trước khi đưa vào thực hiện, trong đó bám sát

Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn của Phòng giáo dục và đào tạo. Đặc biệt quan tâm đến nội dung dạy học của khối 1,2,3; Việc thực hiện sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn phù hợp tình hình thực tế, lưu ý phương án trong hoàn cảnh dạy học Online, offline và kết hợp giữa các hình thức khác nhau (thể hiện trong qui chế và kế hoạch thực hiện công tác chuyên môn trong năm học)

- Hồ sơ chuyên môn đối với nhà trường, giáo viên thực hiện theo điều lệ trường tiểu học: Điều 21 về hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục. (TT28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020- Ban hành điều lệ trường TH).

- Xây dựng TKB với thời lượng không quá 7 tiết/ngày. Các tiết học chính khóa theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006. Đảm bảo thời lượng tối thiểu có 1 tiết/ngày học sinh tự học có hướng dẫn;

- Quản lý việc ra đề, tổ chức kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh. Phân công ra đề kiểm tra, xây dựng ngân hàng đề.

- Sắp xếp thời khóa biểu cho các nhóm sinh hoạt chuyên môn linh hoạt thời gian phù hợp không xếp vào thời gian bất hợp lý không nhất thiết xếp chung vào một buổi chiều trong tuần với thời lượng 2 tuần /1 lần ; quy trình sinh hoạt theo hướng dẫn của phòng giáo dục; Phân công giáo viên trong tổ nghiên cứu chuyên sâu từng môn, đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề khó một cách cụ thể nhất;

- Các đồng chí trong Ban giám hiệu sắp xếp thời gian tham gia dạy các tiết theo qui định, đảm bảo Hiệu trưởng 2 tiết/tuần; Phó hiệu trưởng 4 tiết/tuần theo TKB. Xây dựng thành kế hoạch dạy học của ban giám hiệu.

* Để đảm bảo nội dung tự bồi dưỡng và thực hiện nhiệm vụ, Khi thăm lớp dự giờ có sự chia sẻ giao nội dung bài học và điều tiết GV trông tiết trông tạo điều kiện cho các đc cùng tổ nhóm được tham dự đầy đủ.

3.2. Hoạt động của Tổ chuyên môn:

Thực hiện Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học, công văn số 118/PGDĐT ngày 14/8/2020 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch của tổ, thực hiện nghiêm túc nề nếp sinh hoạt tổ chuyên môn, chú ý tới thực hiện tại hướng dẫn số 118/PGD&ĐT ngày 14/8/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học từ năm học 2020 – 2021; thống nhất trao đổi các nội dung khó dạy, thống nhất nội dung, kiến thức bồi dưỡng phụ đạo phù hợp với

đôi tượng của HS trong tổ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học. Thực hiện các đưa bài về nội dung chuyên môn lên cổng thông tin điện tử.

- Tổ chức tốt nề nếp sinh hoạt tổ chuyên môn (2 tuần/lần). Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Sinh hoạt thường kỳ:

+ GVCB: 2 tuần / lần với GVCB (tuần 2,4 hàng tháng)

+ GVC: 1 tháng / lần tại trường vào tuần 2 hàng tháng. 1 tháng/ lần Sinh hoạt cụm chuyên môn tuần 4 hàng tháng)

+ Tổ văn phòng: 1 lần/ tháng (tuần 4 hàng tháng)

- Sinh hoạt đột xuất khi có yêu cầu của nhà trường hoặc công việc cần giải quyết.

- Thời gian 1 buổi SHCM: tối thiểu 2 tiết.

- Hình thức: Sinh hoạt theo tổ chuyên môn đối với khối 1 đến khối 5, tổ văn phòng tại trường. Tổ Bộ môn sinh hoạt chuyên môn liên trường gồm các trường: trong cụm Nam Đông 1 lần/ tháng (vị trí sinh hoạt được luân phiên tại các trường trong cụm. Các đc cán bộ cốt cán: môn MT – đc Phương, TH Dương Xá; môn AN – đc Giang, TH Kim Sơn; Môn TD – đc Đan , TH Phú Thị; Môn TA – đc Lý, TH Dương Quang)

* *Đổi mới về hình thức, nội dung SHCM:*

- Tập trung tổ chức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học;

- Phân công giáo viên trong tổ nghiên cứu chuyên sâu từng môn, đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề khó một cách cụ thể nhất.

- Tập trung thực hiện rõ 4 bước khi SHCM theo nghiên cứu bài học.

+ B1: *Nghiên cứu toàn bộ vấn đề mới, khó trong cả 2 tuần dạy. Nghiên cứu bài dạy của tất cả các môn. Lưu ý: Chú ý vào vấn đề mới, khó dạy cần bàn bạc, trao đổi.*

+ B2: *Tổ chức dạy học minh họa và dự giờ.*

+ B3: *Chia sẻ, thảo luận.*

+ B4: *Vận dụng kết quả SHCM vào bài học hàng ngày.*

- **Một số lưu ý trong SHCM:**

+ Linh hoạt trong việc lựa chọn các hình thức dạy học trực tuyến, trực tiếp đảm bảo phù hợp nếu dịch Covid – 19 diễn biến phức tạp. Thời gian dạy online/ tiết không kéo dài như dạy offline.

+ Đối với lớp 1,2: khi dạy online không nhất thiết phải cho HS nghỉ giữa giờ bởi nội dung bài học đã tổ chức cho HS rất nhiều hoạt động rồi.

+ Ngoài SHCM theo nghiên cứu bài học, trong buổi SHCM phải thể hiện các nội dung 3 cơ bản (Kiểm việc trong 2 tuần trước; Trọng tâm nội dung bài

dạy của 2 tuần tới; Trao đổi những vấn đề mới, khó dạy trong tuần tới); Thông nhất nội dung GD địa phương dạy lồng ghép; ND tiết HDH bồi dưỡng HS năng khiếu, vượt trội hay phụ đạo hs chưa hoàn thành, dạy học STEM ...

+ Kết hợp bồi dưỡng CNTT, sử dụng thiết bị hiện đại trong SHCM; tiếp cận nghiên cứu chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề cả năm học. Mỗi khối xây dựng từ 1 đến 2 tiết chuyên đề/1 học kỳ. Mỗi GV dạy ít nhất 1 đến 2 tiết/năm học sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”: Khoa học lớp 4, 5; dạy học STEM một chủ đề / kỳ và 01 HĐSTEM/ tháng.

- Quan tâm đến tổ chức chuyên đề các môn của lớp 3, các chuyên đề dạy học STEM, chuyên đề đổi mới PPDH, đánh giá HS cho GV mới tiếp cận.

- Ghi chép sổ sách: các tổ chuyên môn cần ghi chép cụ thể theo đúng hướng dẫn, thể hiện rõ chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn, tránh ghi chung chung, hình thức (ND ghi phản ánh thực chất việc sinh hoạt chuyên môn của tổ). *Cá nhân mỗi giáo viên ghi chép đầy đủ nội dung sinh hoạt chuyên môn.* Việc sắp xếp các buổi sinh hoạt chuyên môn không nhất thiết cả trường vào 1 buổi mà có thể linh hoạt sắp xếp phù hợp với điều kiện thực tiễn;

Với môn chuyên biệt: Sinh hoạt theo cụm chuyên môn (1 buổi/tháng). Cụm chuyên môn phân công ghi chép nội dung sinh hoạt (biên bản), sao lưu và gửi về trường theo cụm để Bộ phận CM các nhà trường nắm bắt.

4. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục.

Nhà trường chuẩn bị tốt phương án đảm bảo an toàn, phòng ngừa dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; Nâng cao ý thức trách nhiệm và tăng cường các biện pháp PCD cho học sinh nhân viên, giáo viên, CBQL trong trường học; Duy trì vệ sinh môi trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho HS, CBGV,NV toàn trường.

Nhà trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương. Trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục. Cụ thể

4.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Triển khai đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả

năng đáp ứng của nhà trường, năng lực của giáo viên và điều kiện thực tế của người học. Nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid 19. Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, đảm bảo an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường cụ thể như sau:

4.2.1. Thực hiện chương trình GD phổ thông 2018 với học sinh lớp 1,2,3:

- Triển khai đầy đủ các văn bản của các cấp về thực hiện CTGDPT 2018: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội, UBND huyện, phòng GD&ĐT Gia Lâm ban hành, trong đó tập trung vào:

Nội dung, thời lượng dạy học gồm 3 phần:

Lớp 1,2: Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc: 25 tiết/tuần

Môn tự chọn: 02 tiết/tuần (môn Tiếng Anh)

Hoạt động củng cố, tăng cường: 8 tiết/tuần (*Số tiết tăng cường của buổi học thứ hai của mỗi môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt*)

Lớp 3: Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc: 28 tiết/tuần

Môn Tiếng anh, tin học, công nghệ được coi là môn học bắt buộc

Hoạt động củng cố, tăng cường: 7 tiết/tuần (*Số tiết tăng cường của buổi học thứ hai của mỗi môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt*)

4.2.2. Tổ chức thực hiện CTGDPT 2006 đối với lớp 4,5:

- Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhà trường giao quyền chủ động cho Tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch các môn, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

+ Thời lượng: Đảm bảo đủ, đúng số tiết chính khóa theo quy định tại Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006; số tiết tăng cường tối đa theo công văn 8705/SGD&ĐT-TH ngày 03/9/2009

+ Nội dung:

. Đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của lớp.

. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của lớp và khả năng học tập của học sinh.

. Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

. Lớp 5: Để chuẩn bị cho HS học lớp 6 theo CTGDPT 2018, GV cần bám sát Công văn số 428/SGDDĐT-GDPT ngày 05/02/2021 của Sở GD&ĐT Hà Nội, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh mà không kiểm tra định kỳ vào nội dung kiến thức bổ sung.

+ Thời khóa biểu: sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học

ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Việc dạy học giáo dục địa phương được thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

4.2.3 Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo chương trình giáo dục 2018.

- Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp. Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

4.2.4. Triển khai thực hiện thí điểm giáo dục STEM

- Thực hiện kế hoạch số 265/KH_BGDĐT ngày 15/7/2022 của Bộ GD&ĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học; Công văn 2918/BGDĐT-GDTH ngày 8/7/2022 về việc triển khai thí điểm giáo dục STEM cấp Tiểu học.

- Là đơn vị được giao thực hiện triển khai thí điểm của Bộ Giáo dục, nhà trường đã phân công CBQL, GV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do bộ GD tổ chức; tiếp thu ND tập huấn từ BGD, trường đã giao cán bộ cốt cán, bộ phận CM triển khai đến 100 % CBGV trong trường nghiên cứu và XD kế hoạch triển khai thực hiện:

- Nhà trường triển khai bộ phận Chuyên môn sắp xếp thời khóa biểu phù

hợp; giao quyền chỉ động cho CBGV, tổ CM xây dựng kế hoạch một tháng 01 HĐ STEM; Mỗi kỳ 01 chủ đề lựa chọn ND phù hợp với từng khối lớp và điều kiện thực tiễn của nhà trường.

4.3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học .

Thực hiện Chương trình giáo dục tiểu học tổ chức dạy học bắt buộc môn ngoại ngữ, môn Tin học cho 100 % học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023; Chủ động có các phương án kịch bản tổ chức dạy học TA và tin học cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và đội ngũ của nhà trường.

Tăng cường đầu tư CSVC, bố trí giáo viên hợp lý, hiệu quả, đảm bảo tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học phù hợp điều kiện thực tiễn nhà trường.

4.3.1. Dạy học tiếng Anh.

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện theo công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2010 và công văn số 803/SGDĐTGDPT ngày 17/3/2020 của Sở GDĐT. Triển khai dạy 2 tiết/ tuần trong đó có 01 tiết GVNN có trợ giảng và 01 tiết GVVN. Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố:

+ Các điều kiện về CSVC: trường có 02 phòng học tiếng Anh, đội ngũ giáo viên phục vụ dạy và học đáp ứng yêu cầu; và có sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy.

+ Thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

- Tổ chức dạy học tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3 thực hiện 4 tiết /tuần theo yêu cầu được quy định tại CV 816/BGD-GDTH ngày 9 tháng 3 năm 2022; CV 889/ SGD-GDTH ngày 7 tháng 4 năm 2022 của Sở GD&ĐT Hà Nội. Để cho HS được tiếp cận với người bản ngữ - âm thanh chuẩn, nhà trường tổ chức tăng cường thêm 01 tiết TA do GVNN dạy có trợ giảng là GVVN.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 4 và lớp 5. Tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5. (2 tiết theo chương trình của Bộ và 02 tiết bổ trợ trong đó có 01 tiết GVNN và 01 tiết GVVN). Khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình

mới.

+ Việc dạy tiếng Anh hỗ trợ đảm bảo tính tự nguyện, đồng thuận của học sinh, phụ huynh học sinh; thực hiện đúng chương trình đã được thẩm định và kế hoạch dạy học chi tiết được nhà trường xây dựng, phòng GDĐT phê duyệt.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: Đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Đối với lớp 3 theo Quyết định 1705/ QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục SGK lớp 3 sử dụng trong CSGD phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội; Đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT. Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên online, offline đã tập huấn và cung cấp cho giáo viên sử dụng đồng bộ với sách giáo khoa đã cung ứng.

- Thực hiện đổi mới đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. ***Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.***

- Tăng cường khai thác triệt để hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho dạy học môn tiếng anh. Đặc biệt là bảng tương tác thông minh.

- Nhà trường thực hiện xã hội hóa trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh (tiếng Anh Toán, tiếng Anh Khoa học, tiếng Anh tích hợp STEM) hướng tới năng lực học song ngữ ở cấp học cao hơn; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cùng tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

4.3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học.

Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020 tại công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 và công văn số 4235/SGDĐT-GDPT ngày 24/9/2015 của Sở GDĐT. Năm học 2022-2023, tin học lớp 3 được coi là môn học bắt buộc và hiện KT đánh giá theo thông tư 27/ 2020/ TT- BGD.

Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn ở các trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 4,

lớp 5 (đặc biệt lớp 5) được học môn Tin học theo Chương trình tự chọn. Khi thực hiện có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 học môn tin học theo chương trình. Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Cùng với việc tổ chức hiệu quả dạy học Tin học cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo quy định trong chương trình, các đơn vị cần có giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh cấp tiểu học đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận với giáo dục tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

4.4. Thực hiện giáo dục với trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn:

4.4.1. Đối với trẻ khuyết tật:

- Triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn: Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Căn cứ vào kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo quyết định số 338/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/01/2018; Kế hoạch thực hiện “ Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 18/6/2019;

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại nhà trường.

- Đánh giá: Học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Đánh giá và xếp loại học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại.

- Phối hợp với PHHS để hỗ trợ HS hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

4.4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ.

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn **Tiếng Việt, Toán** nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Một lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được So với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

4.5. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm:

- Bám sát thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, BGH chỉ đạo các tổ chuyên môn phối hợp với TPT xây dựng nội dung, chương trình tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tổ chức cho học sinh tham gia STEM, STEAM, dạy học dự án, HĐTN ...Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe.

- Để tổ chức các hoạt động trải nghiệm hiệu quả, nhà trường:

- + Tổ chức tập huấn cho đội ngũ CBGV.
- + Hướng dẫn tổ chuyên môn, TPT xây dựng kế hoạch giáo dục môn Hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của lớp, trường. Trong khi tổ chức HĐTN cần chú ý đến xây dựng các kỹ năng nền cho học sinh.
- + Hướng dẫn cho học sinh tìm hiểu về hoạt động trải nghiệm sáng tạo.
- + Tổ chức và duy trì tốt hoạt động của hội đồng tự quản lớp. Phát huy vai trò của tổng phụ trách đội, ban chỉ huy liên đội, hội đồng tự quản các lớp.
- + Tạo cơ hội cho tất cả học sinh tham gia vào cả quá trình của hoạt động trải nghiệm sáng tạo.
- + Làm tốt công tác tham mưu, đề xuất, phối hợp và phát huy vai trò trung tâm của nhà trường.

4.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp và hình thức tổ chức dạy học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức

4.6.1. Đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Đổi mới việc thiết kế các hoạt động trong kế hoạch bài dạy theo 4 hoạt động: Mở đầu (khởi động, kết nối); hình thành kiến thức mới (trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới); Luyện tập, thực hành; Vận dụng, trải nghiệm.

- Mỗi tiết học, GV cần chủ động tổ chức nhiều hoạt động học tập; rèn cho học sinh cách khai thác kiến thức có ở sách giáo khoa và tài liệu học tập khác,... Chú trọng kết hợp giữa học tập cá thể và học tập hợp tác, tăng sự tương tác giữa giáo viên và học sinh, học sinh và học sinh. Từng học sinh có cơ hội thể hiện sự hiểu biết của mình, ghi nhận đóng góp của cá nhân khi cùng giải quyết nhiệm vụ học tập chung. Đánh giá kết quả học tập của học sinh dựa theo mục tiêu của bài học trong suốt quá trình học tập bằng các câu hỏi và bài tập. Đặc biệt, cần hình thành và phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau giữa học sinh.

- Trong quá trình dạy học GV biết thay đổi ngữ liệu không phù hợp, kết hợp nhiều phương pháp dạy học: dạy học toàn lớp, dạy học cá nhân, dạy học nhóm, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, bàn tay nặn bột, VNEN, dạy học Mĩ thuật mới... sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực. Tuy nhiên khi sử dụng, GV cần linh hoạt phát triển phương pháp dạy học theo đặc thù bộ môn.

- Để thành công trong việc ĐMPPDH, GV cần biết phối hợp với PHHS để hình thành thói quen học tích cực cho học sinh.

- GV cần nâng cao kỹ năng sử dụng, khai thác triệt để các tính năng của CNTT, các phần mềm dạy học.

4.6.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp.

- Khai thác hiệu quả thiết bị CNTT, chủ động thực hiện các phần mềm ứng dụng trong dạy học.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học từ xa (dạy học trực tuyến, dạy trên truyền hình, dạy offline) đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học và đánh giá học sinh theo quy định.

- Dạy học thông qua tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm cho HS: tiết chào cờ, các hoạt động chào mừng ngày lễ lớn, tổ chức các hoạt động giáo

dục truyền thống lịch sử địa phương và tổ chức cho học sinh tham quan tìm hiểu cụm di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện Gia Lâm theo kế hoạch của UBND huyện Gia Lâm, tổ chức các buổi thăm quan, dã ngoại.

- Dạy lồng ghép các nội dung:

. Giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

. Triển khai thực hiện Bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh*” lồng ghép trong các tiết dạy Đạo đức. Tiếp tục thực hiện việc giảng dạy bộ tài liệu *Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh*, hoạt động trải nghiệm cho học sinh Hà Nội.

4.7. Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học theo các văn bản chỉ đạo: đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ. Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng các hình thức khác nhau: quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập, ...:

* Đối với học sinh lớp 1, 2, 3: Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

* Đối với học sinh lớp 4, 5: Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề Kiểm tra theo CTGDPT 2018; Tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ với đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo thông tư 27/ 2020/TT-BGD từ năm 2022-2023.

- Đối với môn Tin học và Công nghệ, thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn độc lập theo CTGDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn công nghệ. Điều chỉnh mẫu học bạ và phụ lục 2 ban hành kèm theo

Thông tư số 27/2020/ TT-BGD ngày 4/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này.

4.8. Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày.

4.8.1. Về kế hoạch giáo dục:

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày.

+ Đảm bảo thời lượng tối thiểu có 1 tiết/ngày học sinh tự học có hướng dẫn; các tiết tự học có hướng dẫn được xếp vào các giờ học buổi chiều của các ngày học trong tuần. Các tiết HD học cần có sự thống nhất nội dung vào buổi sinh hoạt chuyên môn và linh hoạt mềm dẻo giải quyết những vấn đề còn tồn đọng trong tiết dạy hoặc có thể bồi dưỡng học sinh có năng khiếu nổi trội, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành

4.8.2. Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân công việc cụ thể.

* Ban giám hiệu:

- Xây dựng quy trình quản lý, chỉ đạo giáo viên, nhân viên thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học về thể chất tinh thần đối với giáo viên và học sinh; lưu đầy đủ hồ sơ trong quá trình thực hiện; Báo cáo các cấp quản lý theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch, cập nhật thông tin để điều chỉnh kịp thời nội dung, kiến thức, hình thức, thời gian cho việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu.

- BGH thường xuyên cường kiểm tra giám sát hoạt động dạy học của giáo viên theo định hướng phát triển năng lực, dự 2 tiết/ tuần, mỗi giáo viên ít nhất

được dự tư vấn tiết dạy từ 2-3 tiết đột xuất/năm học. Giáo viên dự giờ nhận xét rút kinh nghiệm tiết dạy đồng nghiệp ít nhất 18 tiết/năm học.

** Các tổ chuyên môn:*

- Nghiên cứu, tập trung vào nội dung biên soạn các câu hỏi, bài tập ở các mức độ khác nhau, ra đề kiểm tra định kì theo ma trận đề quy định đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, định hướng phát triển năng lực học sinh.

** Giáo viên chủ nhiệm- giáo viên bộ môn- giáo viên (nhân viên) chăm sóc học sinh:*

- Thực hiện kiểm đếm sĩ số học sinh, nắm bắt tình hình của lớp trước khi thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và chăm sóc học sinh của mình. Các biểu hiện bất thường của học sinh cần xin ý kiến Ban giám hiệu nhà trường và thông tin kịp thời tới cha mẹ học sinh để phối hợp giải quyết.

- Căn cứ vào kết quả học tập của năm học trước, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch dạy học phân hóa đối tượng; kịp thời tuyên dương sự tiến bộ hàng ngày của học sinh.

- Tổ chức dạy học theo hướng hoạt động tích cực, chủ động sáng tạo. Nội dung giảng dạy chú ý theo hướng đánh giá năng lực của học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học trên cơ sở nghiên cứu sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo, chuẩn kiến thức kĩ năng các môn học. Mỗi giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài học theo phương pháp đổi mới, bài soạn ngắn gọn, rõ hoạt động của thầy, trò, yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ cần đạt của từng bài.

- Giáo viên chủ nhiệm tuyệt đối không giao bài tập về nhà cho học sinh

- Thực hiện đánh giá theo quy định phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Thực hiện tốt khâu kiểm tra, đánh giá góp phần giảm việc học tập quá tải; phát huy khả năng tư duy của học sinh.

- Giáo viên Tiếng Anh chịu trách nhiệm đối với chất lượng giảng dạy tiếng Anh liên kết của lớp phụ trách.

- Giáo viên bộ môn tin học chủ động tham gia lớp tập huấn giáo viên dạy học theo chương trình tin học quốc tế cho học sinh khối 3,4,5; bồi dưỡng học sinh tham gia thi Tin học trẻ.

- Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh; không căn cứ vào kết quả của học sinh khi tham gia các hoạt động giao lưu và “sân chơi” để xếp loại thi đua đối với các lớp. Quan tâm dạy phân hóa đối tượng học sinh trong các giờ học; tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi trên tinh thần tự nguyện đạt kết quả cao.

- Về tổ chức bán trú: Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo hướng dẫn của UBND huyện Gia Lâm về việc tiêu chí tổ chức ăn bán trú và lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm cho các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023. (Công ty TNHH chế biến Suất ăn Công nghiệp Hà Nội)

4.9. Tổ chức tốt các hội thi trong năm học:

Tham gia tích cực và có hiệu quả các cuộc thi: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Các cuộc thi vẽ, ý tưởng trẻ thơ, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, an toàn giao thông ...

- Tiếp tục động viên, tạo cơ hội, kiến thức cho học sinh tham gia các cuộc thi của khu vực của quốc tế.

- Thi giáo viên dạy giỏi: Thực hiện Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông (*có kế hoạch riêng - Thi giáo viên giỏi cấp huyện khối 1,5; cấp thành phố khối 1*)

- Tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ: Nhà trường luôn là cầu nối tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận và tham gia tốt các kỳ thi, các sân chơi trí tuệ:

- + Tham gia Olympic Tiếng Anh cấp huyện, thành phố.
- + Tham gia các sân chơi bằng Tiếng Anh.
- + Giao lưu HS tiểu học; ATGT.
- + Giao lưu trạng nguyên TV.
- + Thi Tin học trẻ không chuyên các cấp.
- + Hội khỏe Phù Đổng các cấp.
- + Sáng tạo TTNND....

5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

5.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại NĐ 24/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở GDPT công lập và TT28/ 2020/TT-BGD ban hành điều lệ trường Tiểu học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy

học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 với các kịch bản phù hợp theo từng thời điểm và thực tiễn của nhà trường:

+ Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn, đảm bảo tổng số tiết/năm học được qui định trong chương trình cấp tiểu học. Bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh;

+ Tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, khả năng của giáo viên và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo qui định của chương trình.

+ Tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

+ Triển khai dạy học STEM thí điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; Giáo viên cần nắm rõ đặc điểm của địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm của từng đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện. Nguồn học liệu, thiết bị dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, đánh giá, phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

5.2. Tăng cường UDCNTT – chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.,

Tăng cường đầu tư CSVC, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên đảm bảo tỷ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến. Sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai dịch bệnh.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, phần mềm PCGD, XMC. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

Đẩy mạnh UDCNTT trong quản lý kế hoạch giáo dục của nhà trường, thực hiện số hóa một số hồ sơ quản lý, tinh gọn và hiệu quả. Khai thác hiệu quả các

phần mềm quản lý: Google drive, quản lý HS, Team ...

Phát triển học liệu theo đề án, kế hoạch UDCNTT và chuyển đổi số.

5.3. Xây dựng tính chuyên nghiệp trong BGH:

- Tạo điều kiện cho các đồng chí trong BGH tham gia học Thạc sỹ quản lý(02 đc); Tự bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý.

- Thống nhất trong việc chỉ đạo: nghiên cứu, cập nhật đầy đủ các văn bản đề triển khai đúng, đủ nội dung; xây dựng các kế hoạch, quy chế, quy trình nội bộ để điều hành, giải quyết, đánh giá, động viên, khen thưởng kịp thời CBGVNV;

- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ công việc khoa học, theo quy định tại Điều 21 Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT và Thông tư 27/2016/TT- BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục.

- Xây dựng phong cách lãnh đạo cho các đồng chí trong BGH trên nguyên tắc: tin tưởng, tôn trọng cấp dưới và tập hợp quần chúng; nắm bắt, kiểm soát và biết cách xử lý thông tin hợp tình, hợp lý và phải có tính sáng tạo; chia sẻ, động viên, giúp đỡ các đồng chí có triển vọng.

5.4. Đổi mới kiểm tra, giám sát các hoạt động của GV, NV; Công tác thi đua, khen thưởng.

- Phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí trong BGH phụ trách từng mảng hoạt động trong nhà trường (*theo biểu phân công đầu năm học*)

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ phù hợp điều kiện thực tiễn; triển khai thực hiện đúng kế hoạch đảm bảo chính xác, khách quan.

- Thực hiện quản lý, giám sát các hoạt động theo phân cấp, phân quyền cho CBGVNV nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, sự sáng tạo cho đội ngũ làm công tác kiểm tra, giám sát.

- Thay đổi hình thức kiểm tra, giám sát quan tâm đến kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện, điều chỉnh những thiếu sót, động viên, khen thưởng kịp thời trong việc thực hiện nhiệm vụ của GVNV nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng theo quy định tại thông tư 22/2018/TT- BGD&ĐT ngày 28/8/2018. Động viên, khen thưởng đúng người, đúng việc.

5.5. Các giải pháp về công tác quản lý.

- Căn cứ vào kết quả năm học 2021 – 2022, cá nhân và các tổ đảng kí chỉ tiêu của các tổ chuyên môn, hội đồng mở rộng nhà trường chủ động xây dựng chỉ tiêu thi đua thực hiện trong năm học 2022 – 2023.

- Xây dựng, bổ sung và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chỉ tiêu nội bộ, qui chế làm việc, quy chế thi đua khen thưởng trong trường học. Thực hiện đúng chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; quan tâm chế độ làm việc của GVNV (phương tiện, chế độ chính sách, tạo động lực làm việc, đời sống vật chất và tinh thần...).

- Thực hiện nghiêm túc công tác thu – chi, quản lý dạy thêm học thêm theo đúng văn bản hướng dẫn. Khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm dạy học, quản lý tài sản, tài chính, quản lý thư viện, quản lý nhân sự.

+ Căn cứ vào hướng dẫn và những quy định về công tác thu chi trong năm học, Hiệu trưởng, Kế toán chủ động xây dựng kế hoạch thu chi của trường. Báo cáo, lấy ý kiến, hoàn chỉnh và thông qua các kế hoạch chi tiêu, dự toán trước toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường.

+ Đối với những khoản thu theo thỏa thuận thực hiện đúng quy trình. Từ bước xây dựng dự toán đến vận động thu và kế hoạch chi phải được sự thống nhất trong 100% cha mẹ học sinh.

+ Công khai trước Hội đồng, trước toàn thể cha mẹ học sinh về những khoản thu trong năm. Niêm yết công khai các khoản thu tại bảng tin nhà trường và các thôn, tổ dân phố. Đăng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường các kế hoạch và nội dung thông báo thu chi.

+ Thực hiện chi theo kế hoạch, thực hiện công khai theo luật định.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo đúng thời gian quy định: Sơ kết công tác tháng ngày 23 hàng tháng; phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên ngày 25 hàng tháng; báo cáo đột xuất khi có vụ việc. Giao 01 đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động thông tin báo cáo.

- Tổ chức cho học sinh tham quan khu di tích lịch sử địa phương hoặc tham quan ngoại khóa theo kế hoạch (Nếu điều kiện cho phép và phụ huynh đăng ký tự nguyện). Sau tham quan, tổ chức cho học sinh viết bài thu hoạch, có đánh giá và khen thưởng.

- Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập bơi. Thực hiện tuyên truyền và phát phiếu đăng kí tới gia đình các học sinh. Chủ động xây dựng thời khóa biểu các lớp, phân công giáo viên tham gia hỗ trợ công tác quản lý học sinh trong những buổi có lịch bơi với học sinh trong trường.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh, tạo nề nếp, ý thức, thói quen trong thực hiện các quy định của xã hội, đặc biệt là thực hiện Luật giao thông, giữ vệ

sinh cá nhân, chú trọng công tác đảm bảo an toàn vệ sinh phòng dịch, các bệnh theo mùa.

- Tiếp tục thực hiện mô hình quản lý và tổ chức giao nhận suất ăn đóng sẵn trong nhà trường, đảm bảo quy chuẩn, an toàn thực phẩm theo chỉ đạo của UBND huyện. Chủ động phối hợp với đơn vị Công ty TNHH chế biến Suất ăn Công nghiệp Hà Nội. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát của cha mẹ học sinh trong công tác tổ chức ăn bán trú tại trường cho học sinh. Hàng ngày cử giáo viên, nhân viên giám sát từ khâu giao nhận, kiểm tra định lượng thức ăn chín, lưu mẫu thức ăn theo qui định.

- Đảm bảo các điều kiện an toàn cho học sinh khi đến trường:

+ Giao nhân viên bảo vệ, lao công thường xuyên rà soát kiểm tra các khu vực công cộng có nguy cơ mất an toàn như: lan can, tường rào, dây điện, bể nước, cống ngầm, nhà vệ sinh... Trường hợp có nguy cơ gây tai nạn phải được thông báo và kịp thời khắc phục ngay. Giáo viên chủ nhiệm và phụ trách phòng bộ môn hướng dẫn học sinh thực hiện nội qui phòng học, giữ gìn và sử dụng đồ dùng thiết bị học tập đúng chức năng.

+ Xây dựng quy trình quản lý học sinh trong suốt thời gian học tập và sinh hoạt tại trường theo quy trình ISO. Trong đó phân công rõ nhiệm vụ trách nhiệm của từng cá nhân trong suốt quá trình từ khi tiếp nhận cho tới khi trả trẻ về cho gia đình. Thông báo rộng rãi quy trình này đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh để cùng phối hợp, giám sát thực hiện, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh.

- Giao Công đoàn nhà trường quan tâm đến khung cảnh sư phạm nhà trường đảm bảo luôn : Sáng – xanh – sạch – đẹp.

- Tổ chức và tham gia các cuộc thi:

+ Giao đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách toàn bộ các cuộc thi của giáo viên; sân chơi trí tuệ, các cuộc thi của học sinh.

+ Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn tổ chức củng cố kiến thức và ôn luyện các nội dung phù hợp với từng hoạt động.

+ Nhà trường chủ động dành kinh phí cho các cuộc thi chính thống được tổ chức. Khuyến khích động viên học sinh tham gia các cuộc giao lưu quốc tế trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

- Thực hiện tốt quy định về dạy thêm học thêm: Thực hiện nghiêm túc TT số 17/2012/TT-BGD ngày 16 tháng 5 năm 2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị 5105/ CT-BGDĐT ngày 13 /11 /2014 về chấn chỉnh dạy thêm học thêm với GDTH; CV2978/ SGD ĐT-GDPT ngày 12/7/2019 thực hiện các quy định về dạy thêm học thêm.

- + Nhà trường không tổ chức dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường.
- + Nhà trường tổ chức cho cán bộ giáo viên ký cam kết. Nhà trường ký cam kết với Phòng Giáo dục. (Tổ chức ký kết vào trước HNVC)
- Phối hợp với các trung tâm, các CLB tổ chức CLB cuối buổi cho học sinh trên tinh thần tự nguyện.
- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng với tinh thần thực hiện nghiêm túc cuộc vận động của ngành. Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả. Đánh giá thi đua công bằng... kết quả phải có tác dụng tích cực thúc đẩy phong trào.
- + Tổ chức cho CB,GV,CNV đăng ký danh hiệu thi đua đầu năm.
- + Xây dựng quy định về khen thưởng: Có biểu điểm đánh giá cụ thể hàng tháng, từng đợt thi đua, cả năm....
- + Cuối năm đánh theo danh hiệu đăng ký đầu năm và căn cứ vào quy định để xét duyệt thi đua. Công khai kết quả xét duyệt tới toàn thể thành viên trong hội đồng.

Để ghi nhận và tư vấn kịp thời kết quả thực hiện nhiệm vụ của mỗi CBGV,NV. Hàng tháng có biểu đánh giá theo từng mảng hoạt động.

PHT: Phụ trách đánh giá về chuyên môn – ngày công

CTCĐ + TTND: HĐPT, QCDC

TPT: Các HĐPT của HS, nề nếp tự quản, Ủng hộ.

HT tổng hợp hàng tháng: THQCCM- HĐPT- CTCN- TTBC- Ngày công

Loại XS: 5 ND đều đạt tốt.

Loại tốt : 4/5 ND đạt tốt còn lại Khá (trong đó có THQCCM, TTBC tốt

Loại Khá: 3/5 ND đạt tốt, khá còn lại đạt (trong đó có THQCCM, TTBC khá

+ Có khen thưởng cấp trên với học sinh đạt giải nhất cấp TP, cấp Quốc Gia, giáo viên trực tiếp hướng dẫn cũng được động viên khen thưởng.

+ Điều kiện để xét tặng danh hiệu với Giáo viên Thể dục là học sinh tham gia các hoạt động phong trào phải đạt giải chính thức cấp Thành phố.

6. Các giải pháp xây dựng "Trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện - Trường học Hạnh phúc"

- Làm tốt công tác tuyên truyền trong cộng đồng, tới cha mẹ học sinh, trong tập thể sư phạm nhà trường.

- Quan tâm tới các điều kiện cơ bản về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, mức độ an toàn trong học tập và sinh hoạt của học sinh tại nhà trường.

- Thực hành đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường các hoạt động trải nghiệm cho học sinh, tăng tính kết nối và tương tác giữa thầy cô và học sinh.

- Xây dựng văn hóa nhà trường, ứng xử sư phạm, tạo dựng các hành vi ứng xử chuẩn mực của thầy cô có đạo đức trong sáng, lòng yêu nghề và sự tận tâm, tận lực với học sinh, tâm huyết với sự nghiệp trồng người. Đảm bảo mỗi học sinh phải được an toàn khi đến trường, được yêu thương, tôn trọng, được thể hiện giá trị mỗi cá nhân, được lắng nghe và chia sẻ.

- Tổ chức đánh giá sơ kết rút kinh nghiệm cuối tháng, cuối kì, cuối năm học.

8. Công tác truyền thông về giáo dục .

- Nội dung: Cập nhật, công khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục, về Chương trình GDPT 2018; tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng nội dung liên quan đến lớp 1,2,3 và công tác chuẩn bị với lớp 4 năm học 2023-2024. Về chương trình nhà trường, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; các tin, bài có tính thời sự thuộc lĩnh vực giáo dục.

- Hình thức:

+ Qua cổng TTĐT của trường, UBND xã, phòng, fanpage, nhóm Zalo của CMHS các lớp, nhóm Zalo của HĐSP nhà trường, loa truyền thanh của xã .

+ Làm tốt các cuộc họp CMHS, thông qua các buổi họp tại xã, tổ dân phố.

+ Tổ chức các chuyên đề liên quan đến giáo dục.

- Cách thức tổ chức:

+ BGH thành lập tổ truyền thông, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên viết bài theo mảng mình phụ trách; Xây dựng kế hoạch, triển khai đến 100% CBGVNV về các nội dung truyền thông giáo dục trong năm học.

+ Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết *“nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”*.

+ Nêu cao vai trò mỗi cán bộ, giáo viên trong các nhà trường là một *“sứ giả”* làm công tác truyền thông; mỗi học sinh, PHHS là những *“cộng tác viên”* tuyên truyền tích cực và hiệu quả đến gia đình và cộng đồng.

+ Tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

III. CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG VÀ CÁC PT VÀ CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác Văn – Thể - Mỹ : Xếp loại tốt.

- Công tác Đoàn – Đội : Xếp loại tốt.

- Công tác Giáo dục thể chất : Trường đạt TTXS về TDTT

2. Triển khai thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua

- Tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành và các cấp phát động.

- Trường xếp loại tốt về việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Thực hiện tốt Chỉ thị 06/CT-TƯ ngày 7-11-2006 của Bộ Chính trị và CT 05/ TƯ ngày 15 tháng 5 năm 2016 về “ **Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**” gắn với cuộc vận động “ **Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo**”. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40/2008/CT-BGD&ĐT ngày 22/7/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc phát động và triển khai phong trào thi đua “ **Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**” gắn với cuộc vận động “ **Xây dựng nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch**”. Tiến tới “ **XD trường học Hạnh phúc.**” Chú trọng các hoạt động:

- Triển khai tốt việc giảng dạy bộ tài liệu “ Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội”. Dạy tiết học đầu tiên ngay sau khai giảng.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục về lịch sử dân tộc, đặc biệt truyền thống của thủ đô ngàn năm văn hiến; tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, tổ chức các trò chơi dân gian, hoạt động tập thể phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2022-2023 trang trọng, gọn nhẹ, vui tươi tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới.

- Cần coi trọng giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm, nghề nghiệp, nhân cách nhà giáo, đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm và thiếu gương mẫu trong đạo đức nghề nghiệp, đặc biệt là các hành vi xúc phạm danh dự và thân thể học sinh.

- Thực hiện tốt qui chế dân chủ, xây dựng tinh thần đoàn kết nội bộ trong nhà trường. Chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý và trong hoạt động giáo dục.

- Trau dồi phẩm chất, đạo đức nhà giáo và nâng cao trình độ chuyên môn đồng thời với việc nâng cao năng lực và nghiệp vụ sư phạm trong giáo dục học sinh. Tạo mọi điều kiện cho CB-GV được đi học các lớp nâng cao tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường, trình cấp trên phê duyệt. Sau khi được cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt sẽ thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm để 100% CB, GV, NV nắm được và thực hiện.

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn và các hội đồng tư vấn ... theo điều lệ trường Tiểu học.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Cung cấp và tổ chức cho giáo viên học tập các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Tổ chức triển khai kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường. Quản lý, chỉ đạo có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Tổ chức các hoạt động của nhà trường theo những nhiệm vụ năm học đã đề ra trong kế hoạch năm học. Điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp thực tế các hoạt động trong năm học.

- Đôn đốc, kiểm tra, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện để các hoạt động đạt hiệu quả cao. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động của nhà trường; nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Phản ánh về Phòng GD-ĐT (qua tổ Tiểu học) những vấn đề vướng mắc của nhà trường trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học gửi cơ quan quản lý trực tiếp trước ngày 25/5/2023

2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo theo quy định.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng HS năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, 2 và lớp 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ đề tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Căn cứ vào kế hoạch năm của nhà trường, xây dựng kế hoạch chuyên môn và các kế hoạch khác (theo nhiệm vụ được phân công) phù hợp trong từng thời gian của nhà trường; đồng thời tổ chức triển khai đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, đề xuất, kiến nghị những biện pháp cụ thể.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 10 buổi /tuần.

- Tổ chức triển khai kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường. Trực tiếp hoặc phối hợp cùng Hiệu trưởng quản lý, chỉ đạo có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp thực tế các hoạt động trong năm học.

- Phản ánh về Hiệu trưởng những vấn đề vướng mắc của nhà trường trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2. Thực hiện điều chỉnh chương trình lớp 5 theo hướng dẫn.

- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng phụ trách và các bộ phận xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm. Phối hợp tổ chức các hoạt động liên kết.

5. Giáo viên

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Nhân viên

Các đồng chí nhân viên chủ động xây dựng kế hoạch theo nội dung công việc được phân công phụ trách, phối hợp cùng các đoàn thể và cá nhân trong nhà trường hoàn thành kế hoạch hoạt động giáo dục chung.

* Nhân viên thư viện – đồ dùng

- Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm sách báo, sách tham khảo,... trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Căn cứ vào kế hoạch năm học của nhà trường, các đồng chí Phó Hiệu trưởng, CTCD, BTĐ, TPT, Y Tế học đường, Giáo dục thể chất, thư viện đồ dùng, các tổ chuyên môn chủ động:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể trong năm học đối với từng bộ phận, từng công việc đó phân công phụ trách và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo định kỳ đúng kỳ thời gian, đúng quy định. Các thông tin, số liệu đảm bảo đầy đủ, chính xác.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023. Đề nghị các thành viên trong trường nghiêm túc thực hiện có sáng tạo nhằm đạt mọi chỉ tiêu kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Gia Lâm (để báo cáo);
- Phó hiệu trưởng (để chỉ đạo);
- Trưởng các đoàn thể (để phối hợp);
- Các TTCM (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Kim Huế

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN GIA LÂM**

D. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC TỪNG THÁNG..

*** Tháng 8/2022**

- Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hè 2022.
 - Hoàn thiện hồ sơ công tác tuyển sinh, kiểm tra CSVC đầu năm.
 - Tổ chức cho GV Tập huấn chương trình SGK lớp 3 CTGDPT 2018.
- Thiết kế bài dạy nhằm phát huy năng lực người học ở tất cả các môn học, HĐTN ...với 100% CB,GV,CNV nhà trường.
- Triển khai công tác điều tra PCGD tiểu học đúng độ tuổi đơn vị cơ sở.
 - Tiếp thu triển khai Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của PGD.
 - Triển khai kế hoạch nhiệm vụ năm học, học tập chuyên môn.
 - Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ khai giảng và thực hiện nhiệm vụ dạy – học năm học mới.

*** Tháng 9/ 2022:**

- Tổ chức lễ khai giảng năm học mới trang trọng, ý nghĩa.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục, HĐTT, giáo dục truyền thống cho HS.
- Tổ chức chuyên đề đổi mới PP nhằm phát huy lực người học ở các môn học tất cả các khối lớp. Đặc biệt là khối 3; Hoạt động STEM
- Tạo điều kiện cho GV Dự các chuyên đề cấp huyện.
- Triển khai sân chơi Thi TOFF FRIMARY cho HS khối 2,3,4,5.
- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng ATGT và tiếp tục dạy thí điểm “**An toàn giao thông cho HS tiểu học**” cho HS Tiểu học “ từ T9 – T12. Dạy 20 phút/tuần vào tiết HĐTT”. Triển khai cuộc thi vẽ tranh “Chiếc ô tô mơ ước” tới HS toàn trường.
- Hoàn thiện các loại hồ sơ.
- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các HĐGD khác.
- Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích, chương trình y tế học đường, PCD, vệ sinh an toàn thực phẩm...

(Nộp báo cáo đầu năm về PGD trước ngày 28 tháng 9 năm 2022)

*** Tháng 10/2022:**

- Hoàn thành việc XD chỉ tiêu kế hoạch năm học, tổ chức hội nghị cán bộ viên chức.
- Tự kiểm định chất lượng giáo dục.
- Tổ chức hội giảng, thi GV dạy giỏi cấp trường.
- Tiếp tục bồi dưỡng HS có năng lực vượt trội. Quan tâm phụ đỡ cho HS còn hạn chế về năng lực, chưa hoàn thành.
- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động giáo dục khác.

- Tổ chức các hoạt động GD đạo đức, GD truyền thống cho HS nhân ngày Giải phóng Thủ đô, chú ý tới việc cho HS tham gia các trò chơi dân gian trong các tiết HĐTT.

- Tiếp tục kiểm tra nội bộ trong trường.
- Tự đánh giá theo tiêu chuẩn trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường học thân thiện.
- Thi Toán – Tiếng Anh TIMO trên internet cấp Quốc gia (15/10)
- Các cấp quản lí giáo dục kiểm tra các hoạt động của nhà trường.

*** Tháng 11/2022:**

- Kiểm định chất lượng các trường Tiểu học (theo kế hoạch của sở)
- Tổ chức chuyên đề các môn học.
- Dự thi GV giỏi cấp trường, cấp Huyện.
- Thi Toán – Tiếng Anh AMSO trên internet cấp trường.
- Đánh giá thi đua đợt 20/11: nề nếp lớp, VSCĐ, hồ sơ chuyên môn.
- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác.
- Tổ chức các hoạt động Giáo dục truyền thống nhân ngày 20/11.
- Tổ chức khám sức khỏe cho HS toàn trường.
- KT công nhận PCGDTH đúng độ tuổi ở mức độ 3.
- Chuẩn bị hồ sơ sổ sách đón đoàn kiểm tra cấp trên.

Nộp báo cáo danh sách trường đăng kí danh hiệu thi đua cấp huyện, TP đầu năm về PGD trước ngày 15 tháng 10 năm 2022.

*** Tháng 12/2022:**

- Tổ chức chuyên đề các môn học.
- Dự thi GV giỏi cấp trường, cấp Huyện.
- Khảo sát chất lượng buổi 2/ngày.
- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác.
- Tổ chức các hoạt động Giáo dục truyền thống nhân ngày Quốc phòng toàn dân 22/12.
- Chuẩn bị hồ sơ sổ sách đón đoàn kiểm tra cấp trên.
- Tổ chức HĐTN cho học sinh toàn trường theo kế hoạch.

*** Tháng 1/2023:**

- Ôn tập, kiểm tra và sơ kết cuối kỳ I.
- Hoàn thành hồ sơ kỳ I kết thúc 14/1/2023(Sổ theo dõi chất lượng GD...)
- Kiểm tra VSCĐ cuối kỳ I (cấp trường, huyện).
- Kiểm tra chéo hồ sơ GV.
- Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II.
- Triển khai dạy ATGT cho HS khối 1.
- Hoàn thành các loại báo cáo học kỳ I.
- Kiểm định chất lượng các trường theo kế hoạch của SGD.
- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác.

(Nộp báo cáo cuối học kỳ I về PGD trước ngày 15 tháng 01 năm 2023.)

*** Tháng 2/2023:**

- Tổ chức chuyên đề cấp trường các khối lớp.
- Thi Toán – Tiếng Anh trên internet cấp Huyện.
- Hội giảng mùa xuân (Mỗi khối 2 tiết không trùng môn trong khối).
- Thi GVG cấp Thành phố.
- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác.
- Kiểm tra chất lượng GDTH (Theo kế hoạch của Sở).
- Các cấp quản lí GD kiểm tra các hoạt động của nhà trường.

***Tháng 3 + 4/2023:**

- Kiểm định chất lượng các trường theo kế hoạch của SGD.
- Thi Toán – Tiếng Anh trên internet cấp Thành phố.
- Xét và xếp loại SKKN cấp trường nộp về phòng.
- Thi Olympic Tiếng anh cấp Thành phố.
- Tổ chức các chuyên đề ở các môn học trong tất cả các khối lớp.
- Tổ chức HĐTN cho HS Kỉ niệm ngày 26/3 – Kết nạp Đội viên.
- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn và các hoạt động GD khác.
- Kiểm tra thư viện chuẩn và tiên tiến.
- Kiểm tra khảo sát thi đua trường TTXS.
- Tổ chức chấm SKKN, giải pháp sáng tạo cấp trường
- Các cấp quản lí GD kiểm tra các hoạt động của trường.
- KT phong trào “ rèn chữ giữ vở” các lớp đón đoàn KT cấp huyện.

***Tháng 5/2023:**

- Kiểm tra khảo sát thi đua trường TTXS. Tiếp tục Kiểm tra thư viện tiên tiến.
- Điều tra trẻ sinh năm 2017 trên địa bàn chuẩn bị cho công tác tuyển sinh năm 2023-2024.
- Các Khối lớp: Hoàn thành chương trình.
- Chỉ đạo ôn tập cho HS và tổ chức KT cuối năm học nghiêm túc.
- Kiểm tra đánh giá chất lượng cuối năm các lớp.
- Hoàn thành SKKN nộp cấp Thành Phố.
- Tổ chức cho HS tham gia các sân chơi trí tuệ.
- Tham gia thi tìm hiểu An toàn giao thông cấp quốc gia; giao lưu phòng chống tai nạn thương tích, ngày hội môi trường – ngày sửa thể giới.
- Hoàn thành hồ sơ các lớp cuối năm.
- Kiểm tra hồ sơ GV – xếp loại, đánh giá GV cuối năm.
- Xét duyệt hoàn thành chương trình tiểu học.
- Họp PHHS cuối năm.
- Tổng kết năm học.
- Triển khai công tác hè.

(Nộp báo cáo cuối năm về PGD trước ngày 15 tháng 06 năm 2023)

***Tháng 6/2023:**

- Duyệt học bạ + học bạ các lớp.
- Kiểm kê Mức chất lượng tối thiểu các trường học năm 2023.
- Kiểm kê tài sản, trang thiết bị dạy học hiện có của trường trên cơ sở có kế hoạch mua sắm bổ sung chuẩn bị cho năm học tiếp theo.
- Triển khai hoạt động hè cho GV và HS.
- Tổ chức các câu lạc bộ ở các bộ môn.
- Chuẩn bị cho công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2023 – 2024.

***Tháng 7 + 8/2023:**

- Kiểm tra hoạt động hè 2023..
- Tuyển sinh lớp 1 năm học 2023 – 2024. KT công tác tuyển sinh.
- Chuẩn bị CSVC cho năm học mới.
- Hội nghị hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023 – 2024.
- Tổ chức các hoạt động chuẩn bị cho khai giảng năm học mới.

G. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHO CÁC THÀNH VIÊN NĂM HỌC 202-2022

PHỤ LỤC 1

CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NĂM HỌC 2021 – 2022

(Kèm theo kế hoạch số: /KH-THDX ngày 0/9/2022 của trường TH Dương Xá.)

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			Nữ	TS	ThS	ĐH	CD	TC	THPT	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	52	47	0	01	37	12	1		2	41	04	13	31	0	0
I	Giáo viên	36	36		31	5	0		2	33	01	11	25	0	0	
	Trong đó số GV chuyên biệt	08	08		03	05	0			08	0	02	06	0	0	
1	Tiếng dân tộc	0	0				0									
2	Ngoại ngữ	02	02		01	01	0			02		01		01		
3	Tin học	01	01		01		0			01			01			
4	Âm nhạc	01	0		01		0			01				01		
5	Mỹ thuật	02	02		01	01	0			02		01	01			
6	Thể dục	02	0		2		0			02				02		
II	Cán bộ quản lý	03	03	01	02	0	0		0	0	03	02	1	0	0	
1	Hiệu trưởng	01	01	01			0				01	01				
2	Phó hiệu trưởng	02	02		01		0				02	01	01			
III	Nhân viên	11	07		01	02	01									
1	NV văn thư	01	01				01									
2	NV kế toán	01	01		01		0									
4	NV y tế, thủ quỹ	01	01			01	0									
5	NV thư viện, đồ dùng	01	01			01	0									
6	NV bảo vệ	04					0	04								
7	NV lao công	03	03				0	03								

PHỤ LỤC 2
CƠ SỞ VẬT CHẤT NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2022 – 2023

Kèm theo kế hoạch số: /KH-THDX ngày 10/9/2022 của trường TH Dương Xá.)

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	35	1,33 m²/học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	35	1,5 m ² /học sinh
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ, mượn	0	-
III	Số điểm trường lẻ	0	-
IV	Tổng diện tích đất (m²)	6979	4,73 m²
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	4035	2,1 m²
VI	Tổng diện tích các phòng		-
1	Diện tích phòng học (m ²)	2944	1,9 m ²
2	Diện tích thư viện (m ²)	212	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)	360	
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	168	
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	168	
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	84	
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)	84	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)	28	
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	56	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	35	1 bộ/ lớp
1.1	Khối lớp 1	6	1 bộ/ lớp
1.2	Khối lớp 2	6	1 bộ/ lớp
1.3	Khối lớp 3	7	1 bộ/ lớp
1.4	Khối lớp 4	8	1 bộ/ lớp
1.5	Khối lớp 5	7	1 bộ/ lớp
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
2.1	Khối lớp 1	0	
2.2	Khối lớp 2	0	
2.3	Khối lớp 3	0	
2.4	Khối lớp 4	0	
2.5	Khối lớp 5	0	
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	130	1 HS/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	03	1
2	Cát xét	03	
3	Đầu Video/đầu đĩa	01	

4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	41	
5	Bảng tương tác thông minh	03	
6	Bộ tai nghe và Micro	32	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0 m ²
XI	Nhà ăn	0 m ²

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	18 phòng = 1008 m ²	780	1,06 m ²
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho GV	Dùng cho HS		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	12		60		Hồ tiêu 24,6 m ² /HS Hồ Tiêu 44,1 hs/ m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

